



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Thành phố Hồ Chí Minh

Số 12

Ngày 01 tháng 3 năm 2013

MỤC LỤC

Trang

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

- 22-01-2013 - Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND về ban hành quy định quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài. 3

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

- 07-01-2013 - Chỉ thị số 01/2013/CT-UBND về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2013. 14
- 16-01-2013 - Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2013. 21

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC

- 22-01-2013 - Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND về bãi bỏ văn bản. 46

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

- 14-01-2013 - Chỉ thị số 01/2013/CT-UBND về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013. 48

- 01-02-2013 - Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ban hành kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện; Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013. 53

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

- 21-01-2013 - Quyết định số 341/QĐ-UBND về ban hành Danh mục số 2 các cơ quan thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử thành phố Hồ Chí Minh. 72

- 25-01-2013 - Chỉ thị số 03/CT-UBND về tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước năm 2013. 80

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2013/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành quy định quản lý và xét duyệt
cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 29/2007/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện cải cách hành chính trong công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, công dân;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Căn cứ Quyết định số 1023-QĐ/TU ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về quản lý, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 686/TTr-SNV ngày 05 tháng 10 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2573/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này xác định thẩm quyền quản lý, xét duyệt và cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân thành phố đi nước ngoài.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức được quy định tại Luật Cán bộ, công chức; Viên chức được quy định tại Luật Viên chức do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ (trừ các chức danh cán bộ theo Quyết định số 1023-QĐ/TU ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài), cụ thể:

1. Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện, phường - xã - thị trấn.

2. Viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập các cấp thuộc thành phố, quận - huyện quản lý như: Bệnh viện, Viện, Trường học, Chi cục, Trung tâm, Báo, Đài (trừ Báo Sài Gòn giải phóng, Báo Tuổi trẻ) đã được tuyển dụng hoặc hợp đồng làm việc không xác định thời hạn.

3. Nhân viên hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

4. Cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quản lý gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng

thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kiểm soát viên.

5. Cán bộ, công chức, viên chức được thành phố cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước và các đối tượng khác theo phân công, chỉ đạo của Thường trực Thành ủy.

Điều 3. Đối tượng chưa xét duyệt đi nước ngoài

Cán bộ, công chức, viên chức chưa được xét duyệt đi nước ngoài thuộc một trong những trường hợp sau đây:

1. Các đơn vị đang tiến hành thanh tra, kiểm tra mà trong đó cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm có liên quan trực tiếp đến nội dung thanh tra, kiểm tra tại cơ quan, đơn vị công tác.

2. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc có liên quan đến công tác điều tra tội phạm.

3. Đang có nghĩa vụ chấp hành bản án dân sự, kinh tế; đang chờ để giải quyết tranh chấp về dân sự, kinh tế.

4. Đang có nghĩa vụ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nghĩa vụ nộp thuế và những nghĩa vụ khác về tài chính trừ trường hợp có đặt tiền, đặt tài sản hoặc có biện pháp bảo đảm khác để thực hiện nghĩa vụ đó.

5. Vì lý do bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

6. Có hành vi vi phạm hành chính về xuất nhập cảnh theo quy định của Chính phủ.

7. Đang có nghĩa vụ chấp hành bản án hình sự.

8. Vì lý do ngăn chặn dịch bệnh nguy hiểm lây lan.

Điều 4. Nguyên tắc xét duyệt đi nước ngoài

1. Việc cử đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm nước ngoài phải có mục đích, nội dung, kế hoạch rõ ràng, tránh trùng lặp với các đoàn đi trước. Thành phần đoàn cần gọn, gồm những người thực sự cần thiết cho công việc, thời gian đi hợp lý, chi phí phải tiết kiệm theo quy định. Khi kết thúc chuyến đi phải báo cáo kết quả cho cấp có thẩm quyền, theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 của Quy định này.

2. Việc chọn cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài phải bảo đảm an ninh, bí mật quốc gia, bí mật cơ quan đang công tác; việc đi nước ngoài

không ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình thực thi công vụ của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức.

3. Cơ quan và người có thẩm quyền cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài theo đúng phân cấp quản lý, đúng ủy quyền xét duyệt cho cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài trong Quy định này.

4. Việc mời, xin phép và cấp phép đi nước ngoài phải thể hiện bằng văn bản; tổ chức, cá nhân liên quan đến chuyến đi có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, chính xác tài liệu, thông tin cần thiết để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Hồ sơ xét duyệt được lưu trữ tại cơ quan ra quyết định.

5. Quốc gia và vùng lãnh thổ mà cán bộ, công chức, viên chức được cử đến học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phải có những thành tựu tiên tiến trong lĩnh vực quản lý hành chính, kinh tế, kỹ thuật, khoa học - công nghệ; có kinh nghiệm quản lý về lĩnh vực cần học tập, nghiên cứu và có thể áp dụng tại Việt Nam; các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của quốc gia và vùng lãnh thổ được cử đến phải có các điều kiện học tập, nghiên cứu, phương pháp giảng dạy đáp ứng được mục đích, nội dung, chương trình của khóa đào tạo, bồi dưỡng.

6. Việc cử, cho phép cán bộ, đảng viên đi nước ngoài phải thực hiện đúng Điều 5 Chương III quy định việc ra nước ngoài, quan hệ tổ chức, cá nhân người nước ngoài theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị “Về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” và Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét duyệt đi nước ngoài vì mục đích công vụ

Những người được cử, cho phép đi nước ngoài vì mục đích công vụ phải bảo đảm các tiêu chuẩn sau:

1. Bảo đảm tin cậy về chính trị, không có dấu hiệu phức tạp về chính trị và phẩm chất, đạo đức.

2. Có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của chuyến đi nước ngoài; nội dung đi nước ngoài để nghiên cứu, hội nghị, hội thảo phải phù hợp với chức trách, nhiệm vụ đang được phân công đảm nhiệm.

3. Có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Các trường hợp đi nước ngoài để tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng

chuyên môn, nghiệp vụ bằng nguồn ngân sách nhà nước, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên còn phải đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 18 Chương III Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức.

Chương II

PHÂN CÔNG, PHÂN CẤP QUẢN LÝ VÀ XÉT DUYỆT ĐI NƯỚC NGOÀI

Điều 6. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài vì mục đích công vụ, đào tạo, bồi dưỡng, tham quan, khảo sát, thực tập, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, hội nghị, hội thảo.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài về việc riêng đối với các đối tượng sau:

a) Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở; người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan ngang sở, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện.

c) Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc, Phó Giám đốc, kiểm soát viên các Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân thành phố quản lý.

d) Các trường hợp đi nước ngoài về việc riêng nhưng có thư mời đích danh của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

3. Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị trực thuộc các cơ quan trên (có tư cách pháp nhân và con dấu) quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc quyền quản lý của đơn vị (kể cả người làm công theo chế độ hợp đồng lao động có thời hạn từ 01 năm trở lên) đi nước ngoài về việc riêng như: Du lịch, thăm gia đình, thăm người thân, chữa bệnh...

Điều 7. Phân công thẩm định hồ sơ, xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài vì mục đích công vụ, đào tạo, bồi dưỡng, tham quan, khảo sát, thực tập, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, hội thảo từ 01 ngày đến dưới 03 tháng và về việc riêng cho các đối tượng nêu tại Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 6 của Quy định này.

2. Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài vì mục đích công vụ, đào tạo, bồi dưỡng, thực tập, nghiên cứu từ đủ 03 tháng trở lên.

3. Các trường hợp đi nước ngoài về việc riêng (kể cả cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) nhưng có thư mời đích danh theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 6 Quy định này, Sở Nội vụ lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Ngoại vụ, Công an thành phố và thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

4. Sở Ngoại vụ xem xét, cấp hộ chiếu công vụ, hộ chiếu ngoại giao cho cán bộ, công chức khi có quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Có ý kiến thẩm định đối với các trường hợp đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh và các trường hợp khác theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố. Thời gian thẩm định không quá 05 ngày làm việc.

5. Công an thành phố có trách nhiệm:

a) Thẩm tra, xác minh và có ý kiến về mặt an ninh đối với nhân sự được cử đi công tác, học tập ở nước ngoài và các trường hợp khác theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Trực tiếp trao đổi với các cơ quan liên quan, đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước khi đi nước ngoài đối với nhân sự có vấn đề về chính trị, có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Thời gian thẩm tra, xác minh không quá 07 ngày làm việc.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan được giao thẩm quyền xét duyệt, quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài

1. Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc thành phố và các đơn vị trực thuộc

được phân công, ủy quyền quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc quyền đi nước ngoài về việc riêng phải thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam để xem xét, quyết định và phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về quyết định của mình.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm giới thiệu con dấu cơ quan và chữ ký của Thủ trưởng các Sở - Ban - Ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu thuộc thành phố và các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố được quyền quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đi nước ngoài về việc riêng của Quy định này cho Bộ Công an, Công an thành phố.

Điều 9. Thành phần hồ sơ đề nghị đi nước ngoài vì mục đích công vụ và xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, công chức, viên chức

1. Thành phần hồ sơ đề nghị đi nước ngoài vì mục đích công vụ:

a) Công văn đề nghị do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký (nêu rõ mục đích, nội dung, thời gian, kinh phí chuyến đi...).

b) Phiếu xác minh của Công an thành phố.

c) Thư mời của cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế (bản phô tô và bản dịch).

d) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức đi công tác theo đoàn (khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm) thời gian dưới 10 ngày thì cơ quan được giao chủ trì hoặc chủ trì chuyến đi chịu trách nhiệm lập hồ sơ theo Điểm a, c, d Khoản này trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

2. Thành phần hồ sơ xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng:

a) Đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh, hồ sơ gồm có:

- Công văn đề nghị do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký.

- Đơn xin phép đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh, hồ sơ gồm có:

- Công văn đề nghị do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ký (nêu rõ mục đích, nội dung, thời gian, kinh phí, đơn vị tài trợ chuyến đi).

- Đơn xin phép đi nước ngoài của cán bộ, công chức, viên chức.
- Phiếu xác minh của Công an thành phố.
- Thư mời của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế (bản phô tô và bản dịch).
- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị đi nước ngoài vì mục đích công vụ và xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, công chức, viên chức

1. Thời gian nộp hồ sơ đề nghị đi nước ngoài vì mục đích công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài vì mục đích công vụ có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy định này về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trước 10 ngày làm việc, kể từ ngày đi công tác đối với các trường hợp đi công tác theo Khoản 1 Điều 7 của Quy định này.

b) Đơn vị cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài vì mục đích công vụ có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy định này về Sở Nội vụ thành phố trước 15 ngày làm việc kể từ ngày đi công tác đối với các trường hợp đi công tác theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 của Quy định này.

2. Thời gian nộp hồ sơ xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng của cán bộ, công chức, viên chức.

a) Đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh: hồ sơ nộp về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố trước 07 ngày làm việc, kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức xin nghỉ đi nước ngoài.

b) Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh: hồ sơ nộp về Sở Nội vụ thành phố trước 20 ngày làm việc, kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức xin nghỉ đi nước ngoài.

Điều 11. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được xét duyệt, cử đi nước ngoài

1. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài; cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên có trách nhiệm báo cáo và gửi cấp ủy chi bộ nơi đang sinh hoạt một bản sao quyết định. Cấp ủy - chi bộ có đảng viên đi nước ngoài có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện của đảng viên theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Trong thời gian ở nước ngoài, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong công tác, học tập, nghiên cứu và thực hiện đúng nghĩa vụ của công dân Việt Nam khi ở nước ngoài, chấp hành các quy định pháp luật của nước sở tại.

3. Sau khi về nước, trong thời gian 07 ngày làm việc, trưởng đoàn (nếu đi theo đoàn), cán bộ, công chức, viên chức (nếu đi riêng lẻ) báo cáo kết quả chuyến đi gửi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định cử, cho phép đi nước ngoài, người đứng đầu cơ quan trực tiếp quản lý và chi bộ nơi đang sinh hoạt đảng (nếu là đảng viên). Nội dung, thời hạn nộp báo cáo là cơ sở để cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài lần sau.

4. Quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ:

a) Cơ quan chủ quản cần đảm bảo các cá nhân được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến đi công tác nước ngoài với quyết định cử đi công tác và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao. Không sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ vào mục đích kinh doanh, du lịch và các mục đích khác không mang tính chất công vụ. Khi phát hiện hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ bị mất vì bất cứ lý do gì, cơ quan quản lý cán bộ và cá nhân được cấp hộ chiếu cần thông báo ngay bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ thành phố. Hộ chiếu công vụ, hộ chiếu ngoại giao do cơ quan quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức quản lý; Hộ chiếu phổ thông do cán bộ, công chức, viên chức giữ, bảo quản.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (nghỉ hưu, ra khỏi diện biên chế, chấm dứt hợp đồng lao động, bị chết, bị mất tích...) mà hộ chiếu được cấp vẫn còn giá trị, thì Thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức phải làm thủ tục thu hồi để nộp lại cho cơ quan cấp hộ chiếu theo quy định.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, cán bộ, công chức phải nộp hộ chiếu cho cơ quan quản lý, trừ trường hợp có lý do chính đáng do Thủ trưởng cơ quan quản lý cán bộ, công chức quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được phân cấp, ủy quyền quyết định chọn cử

tập thể, cá nhân đi nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước phải chịu trách nhiệm về tính thiết thực, hiệu quả của chuyến đi, có trách nhiệm bồi hoàn để thu hồi nộp vào ngân sách đối với các trường hợp chi sai quy định pháp luật.

Điều 13. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm với cấp trên về việc xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền; thường xuyên phối hợp với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, thanh tra nhân dân cùng cấp kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên. Định kỳ hàng năm, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị kiểm tra hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên để phòng ngừa việc xuất cảnh, nhập cảnh không phép; khi phát hiện cán bộ, công chức, viên chức vi phạm, phải báo cáo cấp trên có ý kiến chỉ đạo xử lý.

Điều 14. Cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài phải chấp hành nghiêm Quy định này, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, đồng thời xem xét trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 15. Căn cứ Quy định này, cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung ban hành, quy định, quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đi nước ngoài của cơ quan, đơn vị.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối và các cơ quan chức năng liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị; kịp thời tham mưu cho Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bổ sung Quy định này đúng với quy định của Đảng và pháp luật hiện hành.

Điều 16. Các cơ quan, đơn vị phải tuân thủ thực hiện đúng Quy định này và có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo số lượng, kết quả xét duyệt, cử cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài của đơn vị mình gửi về Sở Nội vụ vào cuối tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, trở ngại, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo bằng văn bản thông qua Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hứa Ngọc Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2013/CT-UBND

Bình Tân, ngày 07 tháng 01 năm 2013

CHỈ THỊ

Về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2013

Năm 2012, quận Bình Tân đã hoàn thành 100% chỉ tiêu của Thành phố giao ở 2 cấp về công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; về công tác tuyển sinh quân sự và đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra lực lượng dự bị động viên trong tư thế sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng quân đội trong tình hình mới. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn một số mặt hạn chế trong công tác đăng ký, quản lý thực lực nguồn thanh niên nằm trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ và quân nhân dự bị là lực lượng dự bị động viên khi được lệnh gọi điều động huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu. Để chấn chỉnh tình trạng nêu trên nhằm thực hiện tốt chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; xây dựng và huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu và phương tiện kỹ thuật; tuyển sinh quân sự năm 2013; thực hiện quyết định của Thành phố về giao chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ và chỉ tiêu tuyển dụng ngành Công an.

Căn cứ Chỉ thị số 23/2012/CT-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2013; Ủy ban nhân dân quận Bình Tân chỉ thị như sau:

1. Ban Chỉ huy Quân sự quận Bình Tân:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận và Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận

xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự cho nam công dân tuổi 17; đăng ký bổ sung các đối tượng là công dân từ đủ 18 đến hết 25 tuổi chưa đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu; phối hợp Công an quận thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân năm 2013 theo chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân Thành phố giao năm 2013; thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự và công tác đăng ký, quản lý quân nhân dự bị, tổ chức sắp xếp biên chế quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật vào các đơn vị dự bị động viên. Thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dự bị động viên năm 2013; phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự và Pháp lệnh về Lực lượng dự bị động viên theo quy định của pháp luật; tổ chức hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị nhận quân thống nhất kế hoạch giao quân bảo đảm hoàn thành thắng lợi công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tập trung huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật năm 2013.

- Căn cứ chỉ tiêu của Bộ Tư lệnh Thành phố giao cho quận năm 2013, tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận giao chỉ tiêu pháp lệnh về công tác tuyển chọn và gọi công nhân nhập ngũ đối với phường kể cả chỉ tiêu Đảng viên trẻ nhập ngũ năm 2013.

- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể quận, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự 10 phường tổ chức thực hiện tốt công tác vận động tuyên truyền trong nhân dân về Luật Nghĩa vụ quân sự, Nghị định số 151/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ và phối hợp chặt chẽ với ngành Công an trong việc đăng ký, quản lý nguồn công dân sẵn sàng nhập ngũ và quân nhân dự bị để thực hiện tốt công tác động viên Quân đội.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ quận, tham mưu ủy ban nhân dân quận kiện toàn Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận; phân công thành viên Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận phụ trách phường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo đảm hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2013 đạt chỉ tiêu 100% ở 2 cấp.

- Kết thúc giao quân, tổ chức rút kinh nghiệm ở 2 cấp và tham mưu Ủy ban nhân dân quận mở hội nghị tổng kết. Đề nghị biểu dương khen thưởng những đơn vị, gia đình tiêu biểu và cá nhân có thành tích tốt trong quá trình triển khai thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2013.

- Căn cứ kết quả thực hiện chỉ tiêu pháp lệnh và chỉ tiêu gọi Đảng viên trẻ nhập ngũ năm 2013, đề tính điểm bình xét thi đua khen thưởng trong năm của từng đơn vị.

2. Công an quận:

Xây dựng kế hoạch triển khai đến Công an phường, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự quận, phường quản lý chặt chẽ số công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; quân nhân dự bị theo Hướng dẫn liên ngành 102/HD-LN ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Quân sự - Công an - Giao thông Công chánh Thành phố; chịu trách nhiệm tổ chức xác minh chặt chẽ về chính trị, đạo đức, gia đình và bản thân của những công dân đủ điều kiện nhập ngũ để kết luận chính xác theo Thông tư liên tịch số 76/2006/TTLT-BQP-BCA ngày 03 tháng 5 năm 2006 của liên Bộ Quốc phòng và Bộ Công an; phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự quận có kế hoạch thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn địa điểm tập trung lễ giao nhận quân, Hội trại tòng quân và phối hợp với các ngành liên quan xử lý nghiêm số công dân vi phạm Luật Nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật; phối hợp tuyển chọn công dân trong lực lượng Công an đủ chỉ tiêu được giao, bảo đảm chất lượng theo quy định. Góp phần hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; công tác tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý lực lượng dự bị động viên.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận:

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường và các đơn vị có liên quan xây dựng dự toán bảo đảm kinh phí phục vụ cho công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự; tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; công tác động viên quân đội và tuyển sinh quân sự năm 2013.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin quận, Trung tâm Văn hóa - Thể dục Thể thao quận:

Phối hợp cùng Ban Chỉ huy Quân sự quận thực hiện tốt việc tổ chức trang trí địa điểm Hội trại tòng quân, lễ giao nhận quân long trọng, chu đáo, tiết kiệm, tạo khí thế sôi động của ngày hội thanh niên tòng quân. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, cán bộ, Đảng viên về Pháp lệnh lực lượng dự bị động viên và Luật Nghĩa vụ quân sự, đặc biệt quan tâm số công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ thông suốt về Luật Nghĩa vụ quân sự, Nghị định số 151/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ và truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam.

5. Phòng Y tế quận:

Phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận, Bệnh viện Bình Tân, Phòng Nội vụ quận

tham mưu Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch hiệp đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; thành lập Hội đồng, Đoàn khám sức khỏe, tổ kiểm tra sức khỏe công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ và số quân nhân dự bị trước khi tập trung huấn luyện; phối hợp Bệnh viện quận tổ chức khám sức khỏe theo Thông tư liên tịch số 36/2011/TTLT-BYT-BQP của liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng ngày 17 tháng 10 năm 2011 về hướng dẫn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Thành lập tổ tư vấn, tổ chức xét nghiệm HIV và hêrôin cho 100% số thanh niên đã trúng tuyển nghĩa vụ quân sự (quá trình thực hiện phải tuân thủ theo Luật Phòng chống HIV). Riêng việc khám sức khỏe công dân phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân thực hiện theo các quy định của Bộ Công an và không tuyển công dân có khúc xạ về mắt (cận thị, viễn thị) theo Thông tư số 167/2010/TT-BQP ngày 19 tháng 11 năm 2010 của Bộ Quốc phòng về việc quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

6. Bệnh viện Bình Tân:

- Phối hợp với Phòng Y tế, Ban Chỉ huy Quân sự quận tổ chức khám sức khỏe cho công dân đủ điều kiện, tuyển sinh quân sự và số quân nhân dự bị trước khi huấn luyện; bảo đảm kết luận chính xác theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 36/2011/TTLT-BYT-BQP của liên Bộ Y tế - Bộ Quốc phòng ngày 17 tháng 10 năm 2011 về hướng dẫn khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự và không tuyển công dân có khúc xạ về mắt (cận thị, viễn thị) theo Thông số 167/2010/TT-BQP ngày 19 tháng 11 năm 2010 của Bộ Quốc phòng về việc quy định tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm; phối hợp với Phòng Y tế quận giải thích khi có trường hợp thanh niên và gia đình khiếu nại, thắc mắc về sức khỏe. Thực hiện kiểm tra xét nghiệm HIV và heroin cho 100% số thanh niên trúng tuyển, kịp thời phát hiện những trường hợp nhiễm, loại khỏi danh sách trúng tuyển.

- Riêng việc khám sức khỏe phục vụ cho công tác tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân thực hiện theo các quy định của Bộ Công an.

7. Phòng Tư pháp quận:

Phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận, Công an quận rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đối với lĩnh vực quốc phòng, đề xuất Ủy ban nhân dân quận chấn chỉnh kịp thời những vướng mắc hoặc kiến nghị cấp trên giải quyết nếu không thuộc thẩm quyền, hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, tuyển công dân vào phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an và công tác động viên quân đội đúng pháp luật.

8. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận:

Phối hợp với các trường Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng nghề, Trung học nghề, Trung học phổ thông trên địa bàn quận cung cấp danh sách nam học sinh, sinh viên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ (tuổi từ đủ 18 đến hết 25) về Ban Chỉ huy Quân sự quận đúng thời gian quy định theo Thông tư liên tịch số 175/2011/TTLT-BQP-BGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2011 của liên Bộ Quốc phòng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 38/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về việc tạm hoãn gọi nhập ngũ và miễn gọi nhập ngũ thời bình đối với công dân nam trong độ tuổi nhập ngũ; tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương quản lý chặt chẽ đối tượng học sinh, sinh viên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ nhằm phục vụ công tác xét duyệt, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an và phối hợp thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự năm 2013.

9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận:

Phối hợp với các đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân 10 phường căn cứ vào các văn bản pháp luật hiện hành, phối hợp chặt chẽ cùng các ngành liên quan giải quyết tốt các chế độ đối với thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự, quân nhân tại ngũ và lực lượng dự bị động viên; giải quyết tốt chính sách hậu phương quân đội, tạo việc làm đối với quân nhân xuất ngũ, kịp thời tháo gỡ khó khăn của gia đình có con em chuẩn bị nhập ngũ, đang phục vụ tại ngũ để quân nhân an tâm thực hiện nhiệm vụ.

10. Quận đoàn:

Phối hợp với phường tuyển chọn thanh niên trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ bồi dưỡng kết nạp đoàn, giới thiệu đoàn viên ưu tú kết nạp đảng tạo nguồn đảng viên trẻ nhập ngũ; cùng với Ban Chỉ huy Quân sự quận và ban, ngành, đoàn thể tổ chức hội trại tòng quân đúng theo hướng dẫn của thành phố (Công văn số 840/PCT-TN ngày 03 tháng 12 năm 2010 của Phòng Chính trị/Bộ Tư lệnh Thành phố về việc triển khai hướng dẫn thống nhất tổ chức hội trại “tòng quân” trong toàn lực lượng vũ trang thành phố để tạo không khí vui tươi, sôi nổi cho những đảng viên, đoàn viên trước khi lên đường nhập ngũ).

11. Hội Cựu chiến binh quận:

Chỉ đạo Hội Cựu chiến binh cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, giáo dục truyền thống Quân đội nhân dân Việt Nam cho thanh niên, phối hợp với các thành viên Hội đồng Nghĩa vụ quân sự quận, phường động viên thanh niên sẵn sàng lên đường nhập ngũ bảo vệ Tổ quốc.

12. Thành viên Hội đồng nghĩa vụ Quân sự quận:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự quận (cơ quan thường trực Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận), Công an quận, lãnh đạo các ngành, các cấp, các tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình. Đồng thời phối hợp với Thành viên Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự 10 phường tổ chức tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện nghiêm chỉnh Luật Nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên và các chính sách hậu phương quân đội để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của quận.

13. Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường:

- Tổ chức xét duyệt chặt chẽ, công bằng, đúng luật định và quản lý tốt nguồn công dân sẵn sàng gọi nhập ngũ; trên cơ sở chỉ tiêu pháp lệnh được quận giao, dự kiến tỉ lệ phát lệnh dự phòng cấp mình và giao chỉ tiêu cho các khu phố quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân năm 2013.

- Phối hợp Ban ngành, đoàn thể phường tập trung làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân, đặc biệt là công dân thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự; tổ chức chu đáo việc “công khai bình nghị”, thực hiện tốt kế hoạch bình cử, công khai tại địa phương và tổ chức sơ tuyển sức khỏe số thanh niên đủ điều kiện gọi nhập ngũ; làm cơ sở cho việc phát lệnh gọi nhập ngũ chính xác, công bằng. Tổ chức chỉ đạo các ngành thành viên Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự phường thực hiện tốt hội trại “tòng quân”.

- Phân công cụ thể từng thành viên Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự phường kết hợp cùng ban, ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ quân nhân dự bị, nguồn công dân đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu về kiểm tra sẵn sàng chiến đấu, tập trung huấn luyện và tuyển quân năm 2013.

- Trên cơ sở nguồn công dân trong độ tuổi được quản lý, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo tuyên truyền vận động và tạo điều kiện tuyển chọn công dân phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân theo chỉ tiêu của ủy ban nhân dân Thành phố giao năm 2013.

- Tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm ngay sau giao quân, đánh giá nguyên nhân mặt mạnh - yếu và tổng kết khen thưởng, biểu dương những gương điển hình tiêu biểu nhằm động viên tinh thần thi đua trong nhân dân về việc thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự, đồng thời phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự quận đề xuất xử lý đối với những trường hợp cố tình trốn tránh thi hành nghĩa vụ quân sự (nếu có).

- Chủ trì, phối hợp với các đoàn thể phường thực hiện tốt việc xác định nguồn đảng viên trẻ nhập ngũ (lưu ý về sức khỏe), bồi dưỡng và tổ chức kết nạp đảng viên mới theo quy định, đảm bảo năm 2013 mỗi phường đạt ít nhất 02 đảng viên có thời gian kết nạp từ 6 tháng trở lên. Phần đầu giao quân có tỷ lệ thanh niên có trình độ học vấn tốt nghiệp Trung học phổ thông từ 40% trở lên, tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học từ 15% trở lên.

Ủy ban nhân dân quận đề nghị thành viên Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự quận (cơ quan thường trực Hội đồng Nghĩa vụ Quân sự quận), Công an quận, lãnh đạo các ngành, các cấp, các tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này để góp phần hoàn thành thắng lợi công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân; tuyển sinh quân sự; đăng ký, quản lý, huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên, sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên năm 2013.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2013/QĐ-UBND

Bình Tân, ngày 16 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành
phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận,
chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2013**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 01/2013/QĐ - UBND ngày 05 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận khóa X, nhiệm kỳ 2010 - 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/QU ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa X về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2013;

Căn cứ Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận về phát triển kinh tế - xã hội năm 2013;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân quận năm 2013.

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch, Chương trình công tác này để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, nhằm thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội quận và ngân sách quận, chương trình công tác năm 2013 đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách quận năm 2013

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân quận)*

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận lần thứ X, Nghị quyết số 10-NQ/QU ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa X về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2013 và Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2012 phát triển kinh tế - xã hội quận năm 2013.

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh, tích cực triển khai và kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chỉ đạo của Quận ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quận; Ủy ban nhân dân quận yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. Tiếp tục tập trung triển khai các Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ X và các chương trình, đề án quan trọng khác:

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát, khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện 36 Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận lần thứ X, 6 Chương trình hành động triển khai thực hiện Chương trình theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX và các đề án quan trọng giai đoạn 2011 - 2015 để tập trung thực hiện trong năm 2013. Thời gian hoàn thành báo cáo Ủy ban nhân dân quận, đồng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân và Phòng Tài chính - Kế hoạch quận trong tháng 01 năm 2013.

II. Tập trung kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô; đảm bảo mục tiêu tăng trưởng, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh:

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì:

Phối hợp với Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước quận tham mưu Ủy ban nhân dân quận điều hành dự toán chi ngân sách quận theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát; triển khai đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở tất cả các đơn vị.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị hành chính sự nghiệp theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng hợp báo cáo quyết toán ngân sách năm 2012, xây dựng và phân bổ dự toán ngân sách năm 2013.

Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai dự toán, quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách; công khai các quỹ huy động đóng góp của nhân dân, công khai ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước... để tăng cường quyền giám sát của các đoàn thể xã hội, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm phát hiện và ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước.

Nghiên cứu và đề xuất Ủy ban nhân dân quận các chính sách về nghĩa vụ tài chính để khuyến khích hoạt động xã hội hóa đối với các lĩnh vực: giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao trên địa bàn quận.

Tập trung kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức công tác hậu kiểm về thực hiện sắp xếp nhà, đất thuộc sở hữu Nhà nước.

Phối hợp Phòng Kinh tế, Đội Quản lý thị trường tăng cường công tác quản lý giá; theo dõi diễn biến tình hình giá cả trên thị trường, kịp thời nắm thông tin báo cáo đề xuất thành phố; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về giá.

Tập trung rà soát, phân loại, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân quận bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2013 từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước quận; trong đó ưu tiên các công trình, dự án cấp bách và các công trình dự kiến hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm, bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả và tiết kiệm; đề xuất đình hoãn, giãn tiến độ các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách kém hiệu quả và chưa thực sự cần thiết.

Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận kế

hoạch giám sát, đánh giá đầu tư năm 2013, định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chống thất thoát, lãng phí, đảm bảo chất lượng công trình, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý các trường hợp vi phạm; nhằm ngăn chặn tình trạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng.

Thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản để điều chuyển tập trung vốn cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2013, chưa giao vốn đối với các dự án sử dụng vốn không hiệu quả để tập trung vốn cho các công trình chuyển tiếp, các công trình thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế, phòng chống lụt bão và các công trình cấp thiết sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

2. Chi Cục Thuế chủ trì:

Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các buổi đối thoại với doanh nghiệp, người dân để kịp thời giải quyết các vướng mắc của người nộp thuế.

Thực hiện cải cách hiện đại hóa ngành thuế về các nội dung: tổ chức bộ máy, công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, đổi mới và nâng cao năng lực công tác thanh kiểm tra người nộp thuế, công tác quản lý đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, vận động doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế qua mạng internet, hoàn thuế, chế độ kế toán thuế, công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

Phối hợp Trung tâm văn hóa - Thể dục thể thao, Ủy ban nhân dân 10 phường và các đoàn thể quận tăng cường công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, tạo ý thức ngày càng cao về thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

3. Phòng Kinh tế chủ trì:

Phối hợp Sở Công Thương thành phố tiếp tục triển khai Chương trình bình ổn thị trường nhằm bảo đảm ổn định thị trường giá cả; tổ chức triển khai cho các doanh nghiệp đăng ký giá một số mặt hàng quan trọng; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giá, đầu cơ, buôn lậu, sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Hỗ trợ đẩy mạnh cải cách, nâng cao chất lượng kinh tế tập thể; phối hợp Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh quận Bình Tân hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận nguồn vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân phát triển.

Tham mưu tổ chức gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Nghiên cứu, đề xuất hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới trang thiết bị, mở rộng sản xuất theo đúng định hướng, góp phần vào quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn quận.

Phối hợp Trung tâm xúc tiến Thương mại và Đầu tư thành phố tổ chức các “Phiên chợ hàng Việt” và các hoạt động xây dựng, quảng bá thương hiệu của doanh nghiệp Việt Nam tại các khu công nghiệp trên địa bàn quận.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2011 và Chỉ thị số 134/CT-TTg ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật đất đai của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

Tổ chức kiểm tra các dự án đã được giao đất nhưng chậm thực hiện hoặc thực hiện không đúng mục đích đã giao, kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, xử lý theo quy định.

5. Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trọng điểm; việc tái định cư. Hoàn thành quyết toán các công trình đã bàn giao mặt bằng thi công dự án.

6. Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình: Lập tiến độ cho từng dự án, thực hiện đúng quy trình đầu tư xây dựng, chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư đã được bố trí vốn; đảm bảo chất lượng công trình; tập trung cho các dự án trọng điểm của quận. Thực hiện công bố công khai các dự án theo quy định để thực hiện tốt công tác giám sát của cộng đồng.

7. Đội Quản lý thị trường Bình Tân:

Phối hợp triển khai Kế hoạch kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh và cung ứng hàng hóa, dịch vụ trong việc niêm yết giá, bán hàng đúng giá niêm yết.

Triển khai Kế hoạch quản lý thị trường chống đầu cơ, buôn lậu và xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân, doanh nghiệp có hành vi đầu tư, tích trữ, thu gom hàng, tạo sự khan hiếm để nâng giá, không đảm bảo chất lượng hàng hóa, kinh doanh hàng gian, hàng giả,...; chủ động xử lý thông tin về giá, kịp thời có biện pháp ngăn chặn các hành vi tung tin đồn thất thiệt gây bất lợi cho thị trường.

III. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận chủ trì tổ chức rà soát, kiểm tra tiến độ thực hiện đối với các dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chậm triển khai, chủ đầu tư không đủ năng lực để thu hồi hoặc chuyển giao cho chủ đầu tư khác. Đề xuất hướng xử lý các chủ đầu tư theo thẩm quyền, tham mưu Ủy ban nhân dân quận báo cáo các khó khăn, vướng mắc cho thành phố theo quy định; đồng thời hỗ trợ chủ đầu tư thực hiện nhanh chóng, hiệu quả.

2. Phòng Kinh tế quận chủ trì:

Phối hợp Chi Cục Thuế quận kiểm tra, xử lý các doanh nghiệp không hoạt động tại trụ sở theo đăng ký, thực hiện công tác kiểm tra sau đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế quận; Chương trình phát triển thương mại, dịch vụ; Chương trình phát triển Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp; Chương trình phát triển Nông nghiệp đô thị trong năm 2013; Kế hoạch phát triển Thương mại - Dịch vụ trên các tuyến đường trọng điểm và các tuyến đường lớn, trung tâm nằm trong các dự án và khu dân cư.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố khoanh vùng sản xuất nông nghiệp ổn định đến năm 2020, 2025. Hoàn thành và triển khai các quy hoạch chuyên ngành đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 23-CTr/QU ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Quận ủy về nông nghiệp - nông dân - nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X trong năm 2013.

Thực hiện đồng bộ công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và dịch hại trên cây trồng; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Phòng Quản lý đô thị quận chủ trì:

Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục trình phê duyệt 03 đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000; rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đã lạc hậu nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong việc xác định và xây dựng dự án.

Công khai hóa quy hoạch tổng thể và các đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/2000 của quận. Tổ chức công bố các khu vực kêu gọi đầu tư để định hướng cho nhà đầu tư, thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và xã hội.

4. Trạm Thú y quận tăng cường quản lý chặt chẽ hoạt động giết mổ gia súc; tăng cường kiểm tra, kiểm soát các sản phẩm từ động vật đưa về tiêu thụ tại quận.

IV. Quản lý xây dựng và phát triển đô thị bền vững:

1. Phòng Quản lý đô thị quận chủ trì:

Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn quận giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013; thường xuyên cập nhật các văn bản của cấp trên nhằm hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích chủ đầu tư tham gia xây dựng nhà ở phục vụ an sinh xã hội.

Phối hợp với Sở, ngành thành phố nghiên cứu xây dựng thiết kế đô thị một số tuyến đường để triển khai đăng ký cấp phép xây dựng.

Giải quyết nhanh các hồ sơ cấp phép xây dựng trên địa bàn quận; đồng thời nghiên cứu đơn giản hóa thủ tục hành chính về công tác cấp phép xây dựng trên địa bàn, báo cáo các khó khăn vướng mắc cho Ủy ban nhân dân quận.

Triển khai và thực hiện kế hoạch cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn quận trong năm 2013, đảm bảo đáp ứng yêu cầu.

Phối hợp các đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy hoạch, công tác quản lý đô thị theo quy hoạch thông qua việc công bố công khai quy hoạch đã được duyệt.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013 đạt hiệu quả cao. Xử lý có hiệu quả các điểm ngập nước hiện hữu; thực hiện các giải pháp kỹ thuật thoát nước cấp bách, nạo vét thông thoáng dòng chảy tại các cửa xả, kênh rạch bị lấn chiếm nhằm kéo giảm mức độ ngập.

Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh hơn nữa đầu tư cơ sở hạ tầng, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, chỉnh trang đô thị theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Lưu ý việc huy động các nguồn vốn xã hội đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của quận.

2. Thanh tra Xây dựng quận tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, phát hiện và kiên quyết ngăn chặn, xử lý triệt để các vi phạm xây dựng.

3. Ban An toàn giao thông quận xây dựng và triển khai kế hoạch chi tiết thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013 đạt hiệu quả cao, tiếp tục kéo giảm về số vụ tai nạn giao thông và số người chết trên địa bàn quận.

4. Ủy ban nhân dân 10 phường xây dựng Kế hoạch chỉnh trang các tuyến hẻm theo chỉ tiêu được giao; tiếp tục thực hiện chỉnh trang đô thị, hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, kết nối các khu vực đầu tư theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, trong đó đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền trong nhân dân nâng cao ý thức thực hiện nếp sống văn minh đô thị, giữ gìn môi trường “xanh sạch”.

V. Bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân:

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tham mưu UBND quận thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình về bảo vệ trẻ em, cụ thể như Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em, Quyết định số 267/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 - 2015, Quyết định số 84/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS đến năm 2010 tầm nhìn đến năm 2020, Chương trình “Bạn hữu trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh”, dự án “Tư pháp vị thành niên” năm 2013.

Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012 - 2020; Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011 - 2015; thực hiện các quyền trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em. Tạo điều kiện để trẻ em được phát triển toàn diện, ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em.

Tiếp tục nâng cao chất lượng cai nghiện, nhất là cai nghiện tại các trung tâm cai nghiện; phát triển các mô hình cai nghiện và quản lý sau cai có hiệu quả tại cộng đồng. Tập trung thực hiện các giải pháp đảm bảo việc làm, thu nhập, tái hòa nhập cộng đồng bền vững cho các đối tượng sau cai nghiện, người hoàn lương sau khi được giáo dục tại Trung tâm phục hồi nhân phẩm.

Xây dựng hệ thống thông tin cung cầu lao động, nâng cao năng lực quản lý nguồn lao động tại quận, phường; sử dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giao dịch, giới thiệu việc làm cho người lao động, đa dạng hóa các kênh thông tin giới

thiệt việc làm cho người lao động; góp phần tạo thêm nhiều việc làm mới và ổn định cho người dân. Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền hướng dẫn và phổ biến pháp luật tại các doanh nghiệp. Phối hợp với Công an quận, Liên đoàn Lao động và các ngành liên quan tăng cường xây dựng môi quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp gắn với triển khai, đẩy mạnh tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Theo dõi chặt chẽ tình hình lao động làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn quận, bảo vệ quyền lợi người lao động. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện Bộ luật Lao động tại các doanh nghiệp. Giải quyết kịp thời các chế độ an sinh xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với lao động bị nghỉ việc, mất việc làm

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án cho vay vốn việc làm với lãi suất thấp, đồng thời đảm bảo cho vay đúng mục đích, đúng đối tượng; đẩy nhanh tiến độ giải ngân cho vay giải quyết việc làm.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể quận tuyên truyền, khuyến khích các mạnh thường giúp đỡ người nghèo. Đẩy mạnh chương trình cho vay vốn, sử dụng hợp lý từ quỹ Vì Người nghèo của quận để người nghèo tự sửa chữa nhà hoặc mua nhà.

Hỗ trợ miễn giảm học phí và cơ sở vật chất cho học sinh, sinh viên thuộc diện hộ nghèo theo quy định; hoàn thiện các chính sách về bảo hiểm y tế, viện phí và khám chữa bệnh để đảm bảo người nghèo được tiếp cận đầy đủ với các dịch vụ y tế; hỗ trợ tiền điện sinh hoạt cho các hộ nghèo; xây nhà tình thương, trợ cấp khó khăn đột xuất cho người nghèo.

Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ ưu đãi theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách đối với thanh niên xung phong, chính sách trợ cấp xã hội. Duy trì và phát huy các phong trào vận động đền ơn đáp nghĩa. Tổ chức chăm lo vào dịp lễ, tết cho các đối tượng chính sách có công và đối tượng xã hội.

Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chính sách trợ giúp cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng, trợ cấp khó khăn cho người bị ngưng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng...

Chủ trì, phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ quận và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2020;

Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015. Thực hiện các giải pháp đảm bảo sự bình đẳng của phụ nữ trong tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội và gia đình. Tăng cường công tác giáo dục truyền thông, nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân.

2. Phòng Nội vụ quận chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, dự án phát triển thanh niên trên địa bàn quận.

3. Trung tâm Dạy nghề quận xây dựng kế hoạch cụ thể đảm bảo cho việc đào tạo, dạy nghề phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của thị trường và giải quyết lao động trên địa bàn; khuyến khích các loại hình đào tạo nghề chất lượng cao phục vụ nhu cầu hội nhập kinh tế.

VI. Phát triển giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận chủ trì:

Chủ động nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học. Thực hiện tốt việc đổi mới mô hình phát triển dựa vào chất lượng; tăng cường quản lý theo chất lượng, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chú trọng giáo dục đạo đức; đưa công tác tư vấn vào trường học nhằm kéo giảm bạo lực học đường.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

Xây dựng và thực hiện tốt Chương trình số 17/CTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận về nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo toàn diện tạo nguồn nhân lực trên địa bàn quận giai đoạn 2010 - 2015 trong năm 2013. Đấu tranh khắc phục các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên có tư tưởng và hành vi đi ngược với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện đầu tư xây dựng trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời huy động tiềm năng đầu tư của xã hội.

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

2. Phòng Kinh tế quận chủ trì nghiên cứu, đề xuất hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng Kế hoạch quản lý nhà nước về khoa học - công nghệ.

3. Phòng Y tế quận chủ trì, phối hợp Trung tâm Y tế Dự phòng và Bệnh viện quận:

Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; thực hiện chăm sóc liên tục và chăm sóc toàn diện cho người bệnh. Triển khai kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động y tế.

Phát triển hoạt động nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật mới trong công tác điều trị, tiếp tục cải tiến quy trình tiếp nhận bệnh nhân. Phối hợp các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ người cận nghèo mua thẻ bảo hiểm y tế để đảm bảo an sinh xã hội; củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động y học cổ truyền, phối hợp giữa đông - tây y trong công tác điều trị.

Thực hiện tốt công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu hoàn thành giảm tỷ lệ tăng dân số và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Phát triển đội ngũ cán bộ y tế đảm bảo số lượng, chất lượng đào tạo theo mục tiêu đề ra.

Củng cố, tăng cường phát triển mạng lưới y tế cơ sở và mạng lưới y tế dự phòng; hoàn thiện hệ thống cảnh báo dịch; triển khai quyết liệt các biện pháp bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

VII. Bảo vệ tài nguyên môi trường Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ và tăng cường và phát triển bền vững:

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Khắc phục có hiệu quả những yếu kém trong công tác quản lý đất đai. Phối hợp với các sở - ngành liên quan tiếp tục hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn quận.

Nghiên cứu, tham mưu xây dựng kế hoạch quản lý hợp lý, hiệu quả và bền vững tài nguyên, môi trường và chất lượng nước về mặt sinh học trên địa bàn quận.

Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ trên địa bàn thành phố trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Xây dựng Kế hoạch và thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013. Tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử phạt các hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường. Thực hiện các biện pháp buộc khắc phục hậu quả và các hình thức xử lý tạm thời. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

Phối hợp với Hội Doanh nghiệp quận khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào các ngành sử dụng công nghệ sạch, giảm chất thải, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường sinh thái.

Hoàn thiện các quy định về quản lý, bảo vệ môi trường, tăng cường kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Phối hợp với Công ty Môi trường đô thị thành phố thực hiện phân loại rác tại nguồn tại các chợ, siêu thị, khu dân cư.

Triển khai Kế hoạch tuyên truyền phổ biến các kiến thức về biến đổi khí hậu, các hành động phòng tránh khi xảy ra sự cố.

2. Phòng Quản lý đô thị quận chủ trì phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn quận đến năm 2020; kiểm tra phát hiện sớm các sự cố đối với hệ thống đê điều, các công trình thủy lợi; ứng phó kịp thời với mọi tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai, tăng cường bảo vệ môi trường nông thôn và hỗ trợ nhân dân phục hồi sản xuất sau thiên tai. Đầu tư cải tạo, bảo dưỡng, nâng cao, đổi mới quản lý các công trình thủy lợi, nâng cao hiệu suất sử dụng của các công trình.

VIII. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí:

1. Phòng Nội vụ quận chủ trì:

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân; rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục trong nội bộ các cơ quan nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí liên quan đến thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình Cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước theo hướng tinh gọn.

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn quận giai đoạn 2011 - 2015 trong năm 2013.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát các đầu mối công việc trong nội bộ cơ quan hành chính để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu và tham nhũng. Rà soát, làm rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu để giải quyết công việc nhanh, chủ động và từng bước chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc chuyển lên cấp trên.

Phối hợp với Sở, ngành thành phố tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân nhằm giải quyết các công việc và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

Nghiên cứu, đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan hành chính Nhà nước. Xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng.

2. Phòng Tư pháp quận chủ trì:

Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tư pháp năm 2013, trình Ủy ban nhân dân quận phê duyệt theo quy định.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, góp phần xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của quận đầy đủ, đồng bộ, khả thi, minh bạch.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; tổng hợp báo cáo các nội dung theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2013 trên địa bàn quận; Kế hoạch củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác hòa giải cơ sở. Tập huấn cho cán bộ, công chức trực tiếp tham gia vào công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật năm 2013.

Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ công chứng nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động công chức, chứng thực.

3. Thanh tra quận chủ trì:

Tham mưu tổ chức thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng, Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Chương trình phòng, chống tham nhũng của quận. Tiếp tục thực hiện công tác kê khai tài sản theo Nghị định số 68/2011/NĐ-CP của Chính phủ. Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng, kết hợp chặt chẽ với Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy vai trò của nhân dân, các đoàn thể chính trị - xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu; Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước. Tham mưu UBND khen thưởng, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình dũng cảm tố cáo tham nhũng, tiêu cực và có biện pháp bảo vệ người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí.

Xây dựng Chương trình công tác thanh tra năm 2013 và triển khai các Đoàn thanh tra theo quy định.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý, kịp thời thu hồi tiền, tài sản vi phạm về cho ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình dây dưa, không chấp hành nhằm tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận, kiến nghị sau thanh, kiểm tra.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân quận chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, Ủy ban nhân dân 10 phường tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

IX. Bảo đảm quốc phòng - an ninh và ổn định chính trị xã hội

1. Ban Chỉ huy Quân sự quận chủ trì:

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 170/KH-UBND-TM ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/QU ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Quận ủy về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới ở quận Bình Tân; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 42/CTr-UBND-M ngày 27 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, tăng cường giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo lập thế trận lòng dân thực sự vững chắc. Phát triển đường lối, nghệ thuật quân sự chiến tranh nhân dân trong hoàn cảnh mới, triển khai thế trận phòng thủ theo Nghị định số 152/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về khu vực phòng thủ.

Phối hợp Ủy ban nhân dân các phường hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ với chất lượng ngày càng cao.

Thực hiện tốt công tác diễn tập phòng thủ, huấn luyện bảo đảm thực hiện đủ nội dung, chương trình cho các đối tượng theo quy định và bảo đảm an toàn tuyệt đối.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận cử cán bộ, đối tượng tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 3 đề án: Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ quận giai đoạn 2011 - 2015, xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự phường vững mạnh toàn diện giai đoạn 2011 - 2015.

2. Công an quận chủ trì:

Tiếp tục thực hiện tốt Kế hoạch số 170/KH-UBND-TM ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân quận thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/QU ngày 26 tháng 8 năm 2011 của Quận ủy về tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới ở quận Bình Tân; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 42/CTr-UBND-M ngày 27 tháng 4 năm 2011 của UBND quận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn quận.

Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin quận tăng cường công tác bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực văn hóa, tư tưởng; ngăn chặn các thế lực thù địch lợi dụng để phá hoại an ninh và văn hóa tư tưởng.

Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quận, Ủy ban nhân dân 10 phường và các đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, phát huy, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự.

Phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình phòng, chống tội phạm buôn bán người; Chương trình phòng, chống ma túy.

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức triển khai có hiệu quả các giải pháp

thực hiện Chương trình Giảm ùn tắc giao thông; các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kéo giảm và hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết và số người bị thương); giảm các vụ ùn tắc giao thông về số vụ, thời gian ùn tắc.

3. Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy quận chủ trì:

Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ có hiệu quả trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp. Tham mưu UBND quận Kế hoạch tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy bảo vệ an toàn các ngày lễ lớn trong năm 2013. Đồng thời tổ chức diễn tập các phương án chữa cháy, nhằm kéo giảm số vụ và thiệt hại do cháy, nổ xảy ra trên địa quận. Thực hiện mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục kiến thức và phát động phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy.

X. Phát triển các lĩnh vực văn hóa, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2013

1. Phòng Văn hóa và Thông tin quận chủ trì:

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ các ngày lễ lớn nhằm tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí và hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của người dân.

Tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa để quảng bá, xúc tiến du lịch nhằm giới thiệu hình ảnh đất nước con người Việt Nam và người dân thành phố với cộng đồng quốc tế.

Tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở” và Chỉ thị số 27-CT/TW về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Đầu tư những công trình văn hóa trọng điểm mang tính biểu trưng và có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa.

2. Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao quận chủ trì:

Tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn quận với khẩu hiệu “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Tiếp tục quản lý và khai thác có hiệu quả 03 Trung tâm Văn hóa - Thể thao liên phường; góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ về văn hóa, tinh thần của nhân dân trên địa bàn; chú trọng bồi dưỡng năng khiếu lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật.

Phát triển mạnh mẽ thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng thể thao thành tích cao; chú trọng nâng chất công tác xây dựng lực lượng, tuyển chọn, đào tạo huấn luyện viên, vận động viên năng khiếu cấp cao ở một số bộ môn trọng điểm của quận tham gia thi đấu các giải đỉnh cao.

XI. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân quận phụ trách khối tổ chức phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quận triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời các chủ trương, chính sách phù hợp với tình hình thực tế, nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong năm. Chỉ đạo trực tiếp Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 của quận.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường căn cứ nội dung Quyết định này và chỉ đạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Ủy ban nhân dân quận phụ trách, khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị; trong đó quy định rõ từng mục tiêu, nhiệm vụ, thời gian và phân công cụ thể người phụ trách, thực hiện; hàng quý có kiểm điểm, đánh giá tình hình và báo cáo theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận tham mưu, bố trí lịch để Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận họp thông qua Kế hoạch, Chương trình hoạt động năm 2013 của các cơ quan, đơn vị trong tháng 01 năm 2013.

2. Định kỳ hàng tháng, Ủy ban nhân dân quận tổ chức làm việc với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường; hàng tuần tổ chức các buổi làm việc chuyên đề giải quyết các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường có kế hoạch thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, chỉ tiêu và công việc được giao.

3. Phòng Nội vụ quận hướng dẫn thang điểm thi đua và chế độ khen thưởng năm 2013 tương ứng với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của quận. Các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức phát động phong trào thi đua phù hợp với nội dung Quyết định này.

4. Trước ngày 05 tháng 11 năm 2013, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 10 phường tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, phường, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, đồng gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân quận và Phòng Tài chính - Kế hoạch quận để tổng hợp kết quả thực hiện Quyết định này, đánh giá mức độ hoàn thành của từng cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch này và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 15 tháng 11 năm 2013 theo quy định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Văn Chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2013

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân quận)*

STT	Nội dung công việc	Chủ trì	Thời gian trình	Phối hợp	Hình thức văn bản
1.	Kế hoạch tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
2.	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
3.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
4.	Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ vốn vay cho các Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nông nghiệp và hộ cá thể.	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
5.	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể; thúc đẩy tổ chức thực hiện Chương trình phát triển kinh tế tập thể; hợp tác xã thu gom rác, hợp tác xã quản lý chợ,...	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
6.	Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý nhà cho thuê để ở.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
7.	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động Hội nhập kinh tế quốc tế năm 2013.	Phòng Kinh tế	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
8.	Kế hoạch triển khai Chương trình cải cách hành chính trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
9.	Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ; trên các tuyến đường trọng điểm và các tuyến đường lớn, trung tâm nằm trong các dự án, khu dân cư.	Phòng Kinh tế	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
10.	Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế quận năm 2013.	Phòng Kinh tế	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
11.	Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển hệ thống mạng lưới chợ, siêu thị, TTTM năm 2013	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

12.	Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh năm 2013.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
13.	Chương trình phát triển dịch vụ; phát triển công nghiệp và nông nghiệp đô thị.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
14.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình và chính sách khuyến khích chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp.	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
15.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng - vật nuôi.	Phòng Kinh tế	Quý I, II	Phòng ban quận	Kế hoạch
16.	Kế hoạch tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ	Phòng Kinh tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
17.	Kế hoạch thực hiện Chương trình tạo vốn tăng nguồn thu ngân sách để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội quận	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
18.	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2013	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
19.	Kế hoạch thực hiện dự án Khu trung tâm dân cư Tân Tạo	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng Quản lý đô thị	Kế hoạch
20.	Quyết định phân bổ vốn cho các công trình đầu tư xây dựng cơ bản (nguồn vốn phân cấp)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	10 ngày sau khi thành phố giao vốn	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình, các chủ đầu tư, UBND 10 phường	Quyết định
21.	Báo cáo thực hiện kế hoạch xử lý, sắp xếp lại nhà - đất công sản.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý II	Phòng Quản lý đô thị, Phòng Tài nguyên và Môi trường	Báo cáo
22.	Kế hoạch tăng cường kiểm tra chấp hành pháp luật về giá.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Đội Quản lý Thị trường Bình Tân	Kế hoạch
23.	Quyết định giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu - chi ngân sách cho 10 phường năm 2013	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Quyết định
24.	Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách quận niên độ năm 2012.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Báo cáo
25.	Kế hoạch đầu tư xây dựng công trình dân dụng giai đoạn 2010 - 2015	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
26.	Kế hoạch chỉnh trang hẻm năm 2013	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Kế hoạch
27.	Kế hoạch cấp nước sạch năm 2013	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND 10 phường	Kế hoạch

28.	Kế hoạch tổ chức tiếp nhận, quản lý khai thác đất công viên cây xanh - thể dục thể thao tại dự án đầu tư xây dựng các khu dân cư đô thị.	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND 10 phường	Kế hoạch
29.	Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nhà ở năm 2013.	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
30.	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2011 - 2015 năm 2013.	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
31.	Kế hoạch thực hiện Chương trình cải cách hành chính trên lĩnh vực cấp phép xây dựng, cấp sổ nhà giai đoạn 2011 - 2015 năm 2013.	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
32.	Kế hoạch triển khai Chương trình hành động triển khai thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông.	Phòng Quản lý đô thị	Quý I	Phòng ban quận, Công an quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
33.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 134/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị	Kế hoạch
34.	Kế hoạch rà soát, kiểm tra phần diện tích đất công do Nhà nước trực tiếp quản lý trong các dự án.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý II	Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị	Kế hoạch
35.	Kế hoạch thực hiện chuyên đề di dời Nghĩa trang Bình Hưng Hòa năm 2013.	Ban Chỉ đạo di dời nghĩa trang Bình Hưng Hòa	Quý I	Phòng ban quận, UBND P.BHH, BHH A	Kế hoạch
36.	Kế hoạch triển khai công tác cấp giấy chứng nhận nhà - đất theo Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	UBND 10 phường	Kế hoạch
37.	Kế hoạch triển khai công tác quản lý, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
38.	Kế hoạch khai thác, sử dụng đất xen cài trong khu dân cư.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý III	Phòng Quản lý đô thị, UBND 10 phường	Kế hoạch
39.	Lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011 - 2015.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý III	Phòng Quản lý đô thị	Kế hoạch
40.	Kế hoạch thực hiện Chương trình cải cách hành chính trong công tác cấp giấy chứng nhận nhà - đất; hợp thức hóa nhà xưởng giai đoạn 2011 - 2015 năm 2013	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Quý III	Phòng Quản lý đô thị	Kế hoạch
41.	Kế hoạch củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác hòa giải ở cơ sở.	Phòng Tư pháp	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch

42.	Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2013.	Phòng Tư pháp	Quý I	Phòng ban quận	Quyết định.
43.	Kế hoạch triển khai Chương trình tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của UBND quận - phường.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
44.	Kế hoạch triển khai Chương trình cải cách hành chính.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
45.	Kế hoạch phát động phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn quận năm 2013	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
46.	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị.	Phòng Nội vụ	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
47.	Kế hoạch thanh tra công vụ.	Phòng Nội vụ	Quý II	Phòng ban quận	Kế hoạch
48.	Kế hoạch triển khai kiểm soát thủ tục hành chính năm 2013.	Phòng Nội vụ	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
49.	Kế hoạch triển khai Chương trình tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
50.	Kế hoạch triển khai Chương trình giải quyết việc làm mới cho người trong độ tuổi lao động năm 2013.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
51.	Kế hoạch triển khai Chương trình giảm nghèo tăng hộ khá năm 2013.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
52.	Kế hoạch thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2013	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
53.	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo toàn diện nguồn nhân lực năm 2013.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
54.	Kế hoạch triển khai Chương trình xã hội hóa hoạt động giáo dục.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
55.	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục bậc trung học giai đoạn 2011 - 2015 năm 2013.	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
56.	Kế hoạch đầu tư xây dựng trường lớp năm 2013 (Kế hoạch đầu tư các công trình thuộc khối văn hóa - xã hội)	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
57.	Kế hoạch triển khai Chương trình xã hội hóa hoạt động y tế.	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
58.	Quy hoạch mạng lưới y tế giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2025.	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Văn bản
59.	Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực nâng cao trình độ cán bộ y tế năm 2013	Phòng Y tế	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
60.	Kế hoạch phòng chống HIV/AIDS năm 2013.	Trung tâm Y tế Dự phòng	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

61.	Kế hoạch thực hiện phong trào “ <i>Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa</i> ” năm 2013.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
62.	Kế hoạch tổ chức kỷ niệm những ngày lễ lớn năm 2013.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
63.	Kế hoạch kiểm tra công tác xây dựng phường văn hóa năm 2013.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
64.	Kế hoạch triển khai Chương trình tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và nâng cao việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong các hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và phòng chống một số tệ nạn xã hội năm 2013	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
65.	Kế hoạch triển khai Chương trình thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa - thể dục thể thao năm 2013.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
66.	Quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở vật chất vật chất ngành văn hóa, thể thao và du lịch giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
67.	Kế hoạch thực hiện Chương trình đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục thể thao và tuyển chọn, đào tạo, vận động viên năng khiếu nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao giai đoạn 2011 - 2015 năm 2013.	Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
68.	Kế hoạch về quản lý trật tự xây dựng năm 2013.	Thanh tra Xây dựng	Quý I	UBND 10 phường	Kế hoạch
69.	Kế hoạch triển khai công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại năm 2013.	Đội Quản lý thị trường Bình Tân	Quý I		Kế hoạch
70.	Kế hoạch thực hiện chương trình hành động phòng, chống tham nhũng	Thanh tra quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
71.	Quyết định phê duyệt Chương trình công tác thanh tra năm 2013.	Thanh tra quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
72.	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu kéo giảm tội phạm hình sự - ma túy - mại dâm	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
73.	Kế hoạch tổ chức thực hiện Pháp lệnh bảo vệ bí mật Nhà nước quận năm 2013.	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
74.	Kế hoạch phối hợp phòng, chống trộm cướp viễn thông và buôn lậu hàng cấm qua mạng bưu chính.	Công an quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch
75.	Tổ chức thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công nhân nhập ngũ; thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2013.	Ban Chỉ huy Quân sự	Quý I, II, III	Phòng ban quận	Chỉ thị, Kế hoạch

76.	Kế hoạch tăng cường các biện pháp phòng cháy chữa cháy mùa khô năm 2013 và khoanh tuyến phòng cháy chữa cháy năm 2013.	Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy	Quý I	Phòng ban quận, UBND 10 phường	Kế hoạch
77.	Kế hoạch tiếp xúc giữa cán bộ chủ chốt của quận và nhân dân trên địa bàn	Văn phòng UBND quận	Quý I	Phòng ban quận	Kế hoạch

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2013/QĐ-UBND

*Thủ Đức, ngày 22 tháng 01 năm 2013***QUYẾT ĐỊNH**
Về bãi bỏ văn bản**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XII về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận Thủ Đức;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp quận Thủ Đức tại Tờ trình số 28/TTr-TP ngày 15 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 1594/2007/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức về việc phê duyệt quy hoạch một số ngành nghề kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn quận Thủ Đức giai đoạn 2007 - 2008 do không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 12 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Thanh Nhân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2013/CT-UBND

Cử Chi, ngày 14 tháng 01 năm 2013

CHỈ THỊ

**Về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013**

Năm 2013, năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 05 năm 2011 - 2015, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X giai đoạn 2010-2015, trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước dự đoán tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, thậm chí một số mặt còn khó khăn hơn năm 2012. Quán triệt Kết luận số 49-KL/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết số 31/2012/QH13 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013; căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU Hội nghị lần thứ 12 Thành ủy khóa IX về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2013, Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013; Chỉ thị số 29/2012/CT-UBND ngày 28/12/2012 của UBND thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013; Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19 tháng 12 năm 2012 Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 12 khóa X về phương hướng, nhiệm vụ năm 2013.

Để tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn thách thức, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu chi ngân sách năm 2013; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tập trung xây dựng Kế hoạch thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu của Nghị quyết Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2013, Nghị quyết của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, Nghị quyết số 18/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về dự toán và phân bổ ngân sách thành phố năm 2013, Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013, Chỉ thị số 29/2012/CT-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của UBND thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013; Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về ban Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và thu chi ngân sách thành phố năm 2013, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2013; Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19 tháng 12 năm 2012 Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 12 khóa X về phương hướng, nhiệm vụ năm 2013; Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện về ban Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và thu chi ngân sách năm 2013... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ và chỉ tiêu về kinh tế, xã hội, môi trường được giao ngay từ những tháng đầu năm 2013.

2. Căn cứ Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện 2013, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động đề ra các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện. Nội dung kế hoạch phải phù hợp với tình hình thực tế đơn vị, địa phương, kết hợp chặt chẽ giữa kế hoạch phát triển kinh tế với kế hoạch phát triển văn hóa - xã hội, tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; các biện pháp tổ chức thực hiện phải cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng cho cơ quan, đơn vị; xác định rõ phương thức, điều kiện và thời gian tổ chức thực hiện; đồng thời phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hàng tháng, hàng quý phải sơ kết rút kinh nghiệm để kịp thời chỉ đạo khắc phục các mặt trì trệ, thiếu sót; đề xuất, kiến nghị tháo gỡ các vướng mắc trong thực tiễn.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát giá cả, thị trường. Bảo đảm cung cầu và bình ổn giá những hàng hóa thiết yếu; có biện pháp hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách chịu tác động lớn khi nhà nước điều chỉnh giá một số mặt hàng theo cơ chế thị trường.

4. Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và bồi dưỡng nguồn thu; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; tập trung đơn đốc, đẩy mạnh khai thác nguồn thu từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước qua xử lý, sắp xếp theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; rà soát, sắp xếp các địa chỉ nhà đất hiện do các doanh nghiệp công ích huyện quản lý để đưa ra bán đấu giá.

5. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, nhất là đầu tư công; nâng cao chất lượng công tác lập dự toán ngân sách nhà nước. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; giảm tỷ trọng đầu tư công, tăng tỷ trọng đầu tư của khu vực ngoài nhà nước; tập trung vốn ngân sách cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2013. Thực hiện chủ trương tiết kiệm chi, tiết giảm tối đa chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, chi phí hội nghị, hội thảo, đi công tác...; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được duyệt, đúng thẩm quyền, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

6. Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng lập đồ án, thẩm định phê duyệt quy hoạch xây dựng đô thị; khẩn trương rà soát, báo cáo các dự án đầu tư chậm triển khai, sử dụng sai mục đích, công bố công khai ngay từ đầu năm 2013. Tập trung thực hiện có hiệu quả 6 Chương trình đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX đề ra. Tạo bước đột phá về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ-TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Chương trình hành động số 27-CTrHĐ/TU ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Thành ủy và Quyết định số 43/2012/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Tiếp tục đầu tư phát triển y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, khoa học và công nghệ; thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy ở các cấp học, ngành học. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư vào các lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Củng cố và mở rộng mạng lưới trường lớp, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh nhằm chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân; phát triển hệ thống y tế dự phòng để chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường quản lý lễ hội, hoạt động văn hóa thể thao bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự, hạn chế tối đa việc sử dụng ngân sách để tổ chức lễ hội.

8. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm

nghèo, tạo việc làm. Đẩy mạnh phong trào Đền ơn đáp nghĩa, tích cực chăm lo cho diện chính sách, các đối tượng xã hội, người già, người khuyết tật, trẻ em mồ côi, cơ nhỡ. Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện chương trình giảm hộ nghèo, nâng hộ khá theo hướng phát huy nội lực, nhằm tăng khả năng tiếp cận của người nghèo đối với các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, ...). Từng bước thu hẹp khoảng cách giàu nghèo. Tiếp tục đầu tư và có chính sách khuyến khích doanh nghiệp xây dựng nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân ở các khu công nghiệp, cho người lao động có thu nhập thấp.

9. Tiếp tục thực hiện Chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị 2011 - 2015. Xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý vốn, tài sản của nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm để củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, khẩn trương giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng kéo dài; tăng cường chế độ tiếp công dân, chủ động giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc, kiến nghị của công dân, doanh nghiệp. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong thực thi công vụ.

10. Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ về an ninh - quốc phòng, bảo đảm giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; kiên quyết đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm về cướp giết, sử dụng ma túy, chất kích thích; tiếp tục phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 03 mặt (số vụ, số người chết, số người bị thương). Nâng cao chất lượng, hiệu quả của phong trào toàn dân bảo vệ tổ quốc, giữ gìn trật tự xã hội tại địa bàn dân cư.

11. Về tổ chức thực hiện:

11.1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2013 thành Chương trình công tác hàng tháng, quý của Ủy ban nhân dân huyện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình chuẩn bị nội dung; sắp xếp, bố trí để Thường trực Ủy ban nhân dân huyện xem xét, thông qua các đề án và ban hành kế hoạch thực hiện thuộc thẩm

quyền của Ủy ban nhân dân huyện. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện xây dựng và thực hiện các chương trình công tác, các đề án hoạt động của hệ thống chính trị huyện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

11.2. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn:

a) Phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ chung và chuyên môn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, giải quyết trực tiếp và kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội tại cơ sở, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực đời sống chính trị - xã hội của huyện.

b) Chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; định kỳ hàng tháng, hàng quý, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức hội nghị, làm việc với các đơn vị để nghe báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách huyện năm 2013./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Tấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2013/QĐ-UBND

Củ Chi, ngày 01 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện; Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 29/2012/CT-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của UBND thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19 tháng 12 năm 2012 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 12 khóa X về phương hướng, nhiệm vụ năm 2013;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện; Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị, phòng, ban của huyện, căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nội dung Kế hoạch này để xây dựng chương trình hành động cụ thể của đơn vị.

Điều 3. UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung kế hoạch của huyện xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách của xã, thị trấn thông qua HĐND xã, thị trấn, để trình duyệt theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các đơn vị, phòng, ban và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Tấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện;

Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013

(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND,

ngày 01 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

Năm 2013, năm bản lề thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố 05 năm 2011 - 2015, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X giai đoạn 2010 - 2015, trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước dự đoán tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức, thậm chí một số mặt còn khó khăn hơn năm 2012. Huyện Cử Chi tiếp tục phát huy tinh thần năng động, sáng tạo, phát huy tiềm năng, thế mạnh, tích cực triển khai thực hiện các chủ trương chỉ đạo của Trung ương và thành phố, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện năm 2013.

Quán triệt Nghị quyết số 08-NQ/TU Hội nghị lần thứ 12 Thành ủy khóa IX về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội năm 2013, Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2013; Chỉ thị số 29/2012/CT-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của UBND thành phố về tập trung thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013; Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19 tháng 12 năm 2012 Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 12 khóa X về phương hướng, nhiệm vụ năm 2013.

Nay UBND huyện xây dựng kế hoạch chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013, với nội dung như sau:

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH:

I. TIẾP TỤC DUY TRÌ VÀ ĐẨY MẠNH TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ: Tạo sự chuyển biến mạnh về chất lượng, hiệu quả và hướng phát triển bền vững. Tăng giá trị sản xuất toàn ngành từ 17,94% - 18% so cùng kỳ, trong đó công nghiệp tăng 20,03%, thương mại dịch vụ tăng 17,46%, nông nghiệp tăng 8% - 8,5% so với năm 2012. Giao thủ trưởng các phòng, ban, Chủ tịch UBND các xã - thị trấn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Phòng Kinh tế huyện:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2011 của UBND thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị giai đoạn 2011 - 2015, và Quyết định số 5930/QĐ-UBND của UBND thành phố về phê duyệt quy hoạch sản xuất nông nghiệp TP.HCM đến năm 2020 và tầm nhìn 2025; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, góp phần nâng cao thu nhập và đời sống của người dân.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch của UBND thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy về nông nghiệp - nông dân - nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X. Tập trung xây dựng 18 xã nông thôn mới đến năm 2015 cơ bản hoàn thành 19 tiêu chí, tiếp tục nâng chất các tiêu chí 02 xã Tân Thông Hội và Thái Mỹ. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình chiến lược phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn huyện đến năm 2020; thực hiện Đề án quy hoạch, bảo vệ, phát triển các loại rừng và mảng xanh giai đoạn 2011 - 2015 định hướng năm 2020. Đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh cuối năm 2013 trên địa bàn 1,15%.

- Tiếp tục vận động các chủ nhà trọ không tăng giá. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và dịch hại trên cây trồng. Có biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa không để xảy ra bùng phát dịch cúm gia cầm, gia súc trên địa bàn huyện, xử lý kiên quyết khi có hiện tượng bệnh phát sinh. Triển khai Đề án, các chương trình phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp nông thôn, thực hiện chương trình phát triển rau an toàn, hoa kiểng giai đoạn 2012 - 2015.

- Tiếp tục thực hiện qui trình sản xuất nông nghiệp tốt (VIETGAP) cả trong chăn nuôi, trồng trọt và thủy sản. Tiếp nhận chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất cây ăn trái và rau ăn quả nhằm triển khai rộng trên địa bàn huyện.

- Thực hiện hỗ trợ nông dân về vốn vay phục vụ sản xuất theo Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND của UBND thành phố. củng cố các tổ sản xuất và hợp tác xã nông nghiệp nhằm phục vụ cung ứng vật tư nông nghiệp và tiêu thụ nông sản và các dịch vụ khác.

- Tiêm phòng gia súc kịp thời và đạt tỷ lệ cao nhất, tránh hiện tượng dịch bệnh gia súc phát sinh, đào tạo và nâng cao tay nghề cho lực lượng thú y huyện.

- Phối hợp Đội quản lý thị trường theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, các yếu

tổ ảnh hưởng tới giá cả hàng hóa, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. Có biện pháp khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thường xuyên triển khai các đợt khuyến mãi, kích cầu tiêu dùng, nhất là trong dịp Tết, lễ hội lớn trong năm 2013. Phối hợp các ngành liên quan thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, và kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về giá, đầu cơ, buôn lậu, sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng.

Tham mưu cho UBND huyện tổ chức gặp gỡ, đối thoại các doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, giới thiệu và kêu gọi đầu tư theo quy hoạch và định hướng phát triển của huyện.

2. Phòng Quản lý đô thị huyện:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2011 - 2015 và các Chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn huyện; thường xuyên nghiên cứu cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, thành phố nhằm hướng dẫn, hỗ trợ khuyến khích chủ đầu tư tham gia xây dựng nhà ở phục vụ an sinh xã hội.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tập trung việc thẩm định và phê duyệt các hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000, 1/500. Lập thẩm định và phê duyệt 16 hồ sơ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 các khu thuộc chức năng đô thị trên địa bàn huyện, quy mô 1.785 ha. Triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm của huyện: trường học, trạm y tế, bệnh viện khu vực, các công trình hạ tầng kỹ thuật - văn hóa xã hội của các xã nông thôn mới.

- Trên cơ sở quy hoạch được duyệt, tham mưu cho UBND huyện các dự án, các khu vực quy hoạch kêu gọi đầu tư, tiêu chí, chỉ tiêu đầu tư và tham mưu UBND huyện thành lập Tổ thông tin dự án để cung cấp thông tin và hỗ trợ nhà đầu tư triển khai nhanh việc đầu tư trên địa bàn.

- Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư hoàn thành các thủ tục đầu tư, nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các công trình, dự án đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát, chống thất thoát, lãng phí, đảm bảo chất lượng công trình. Quản lý duy tu và chăm sóc hoa viên, cây kiểng.

- Phối hợp các ban, ngành liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, lụt bão, cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy. Xử lý có hiệu quả các điểm, khu vực ngập úng cục bộ, thực hiện các giải pháp kỹ thuật thoát nước cấp bách, nạo vét thông thoáng dòng chảy của kênh, rạch.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:

- Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, đảm bảo hoàn thành công tác cấp Giấy CNQSDĐ lần đầu cho người dân (đủ điều kiện và không đủ điều kiện) đạt 100%. Phấn đấu tỷ lệ thu phí vệ sinh môi trường đạt của các xã 70%, riêng thị trấn, xã Tân Thông Hội đạt 80% tổng số hộ dân toàn huyện (kể cả hộ XDGN). Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại thu gom được xử lý 100%. Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý 100%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 95%.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 27/2011/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2011 về chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2011 - 2015. Hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm không khí, ô nhiễm tiếng ồn do sản xuất và giao thông. Kiên quyết xử lý, đình chỉ hoạt động cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, không có cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu vực dân cư tập trung.

- Tập trung rà soát việc sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân được nhà nước giao thuê đất nhưng chưa đầu tư xây dựng để có phương án xử lý kịp thời.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của quần chúng, nhân dân về bảo vệ môi trường. Tập trung quản lý việc thu gom rác dân lập, nâng cao năng lực và hiệu quả của lực lượng thu gom rác dân lập, công lập. Ngăn chặn tình trạng đổ rác thải sinh hoạt ra đường phố, xuống kênh, rạch. Xử lý doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

- Tham mưu cho UBND huyện điều hành ngân sách theo đúng dự toán được giao, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Cân đối các nguồn thu, đảm bảo các khoản chi thường xuyên; chi cải cách tiền lương; chi đầu tư phát triển và các khoản chi theo chương trình mục tiêu của huyện.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương tiết kiệm chi tiêu ngân sách; kiểm soát chặt chẽ, công khai minh bạch chi ngân sách nhà nước, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách nhà nước. Phối hợp các ngành thực hiện tốt công tác kiểm tra tình hình quản lý tài chính tại các đơn vị, các xã, thị trấn không để vi phạm xảy ra.

- Phối hợp Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế tập trung rà soát, phân loại, sắp xếp các dự án đầu tư để tham mưu UBND huyện bố trí kế hoạch vốn đầu tư năm 2013 có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên đầu tư đối với các công trình, các dự án cấp bách.

- Tập trung thực hiện việc xử lý các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước qua sắp xếp theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo phương án được UBND thành phố phê duyệt. Giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách Thành phố phân cấp và ngân sách huyện đạt trên 95% vốn giao năm 2013.

5. Chi Cục Thuế huyện:

- Phần đầu thực hiện vượt 10% dự toán thu năm 2013 theo chỉ tiêu được giao. Tập trung thu hết thuế đong năm 2012. Đẩy mạnh ngăn chặn gian lận và thất thu thuế, tăng cường công tác kiểm tra các doanh nghiệp khai lỗ trong nhiều năm liền.

- Phối hợp với Đài truyền thanh huyện, UBND các xã, thị trấn nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, tạo ý thức ngày càng cao về thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

- Triển khai phân loại nợ thuế, thực hiện các thủ tục xử lý nợ theo quy định của Luật Quản lý thuế, thu ngay các khoản nợ có khả năng thu, giải quyết các khoản nợ chờ xử lý, tăng cường các biện pháp chống thất thu ngân sách, đảm bảo công bằng về nghĩa vụ thuế.

6. Thanh tra Xây dựng huyện:

- Tăng cường kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi xây dựng không phép, sai phép, lấn chiếm đất công, sông rạch, phân lô nền trái phép và vi phạm các quy định trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng, chất lượng công trình.

- Tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết tranh chấp khiếu nại của công dân có hiệu lực pháp luật đạt trên 90%.

7. Ban Quản lý ĐTXDCT huyện chủ trì:

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn huyện do Ban Quản lý ĐTXDCT huyện làm chủ đầu tư, thường xuyên rà soát tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm, xác định nhiệm vụ và yêu cầu cấp thiết của từng dự án để triển khai lập thủ tục đầu tư và khởi công xây dựng theo đúng tiến độ.

- Rà soát lại tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm của huyện, khẩn trương khởi công các dự án đã được phê duyệt dự án đầu tư.

- Tăng cường vai trò giám sát đầu tư, giám sát tư vấn, giám sát thi công, thực hiện tiết kiệm có hiệu quả trong đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ thi công.

- Hoàn chỉnh hồ sơ và giải ngân vốn đầu tư xây dựng đạt trên 95% vốn tập trung Thành phố, hạn chế điều chỉnh vốn công trình.

8. Ban Bồi thường - Giải phóng mặt bằng:

- Đẩy nhanh tiến độ hiệp thương đền bù, đảm bảo giải quyết công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đúng trình tự thủ tục và các chế độ chính sách quy định.

- Tiếp tục chủ động phối hợp với các sở, ngành thành phố tham mưu thành phố phê duyệt đơn giá bồi thường đất để phục vụ đền bù, giải phóng mặt bằng phù hợp với điều kiện thực tế của huyện và thành phố. Thực hiện kiểm kê tài sản người dân trung thực, đầy đủ, chính xác.

II. TIẾP TỤC CHĂM LO ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI VÀ PHÚC LỢI XÃ HỘI:

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện chủ trì phối hợp các phòng, ban liên quan, UBND các xã - thị trấn:

- Triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động số 28-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01 tháng 6 năm 2012 Hội nghị Trung ương lần thứ 5 khóa XI “Một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020”; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ đối với các đối tượng thuộc diện chính sách; có nhiều hình thức hỗ trợ phù hợp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để nâng cao khả năng tự vươn lên thoát nghèo bền vững, hạn chế tối đa hiện tượng tái nghèo; đẩy mạnh hơn nữa tính hiệu quả trong công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động nhất là lao động nông thôn; tiếp tục huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia xây tặng nhà tình nghĩa, nhà tình thương cho hộ nghèo và diện chính sách.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “giảm nghèo - tăng hộ khá” giai đoạn 2011 - 2015. Phấn đấu hạ tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 4% theo tiêu chí 12 triệu/người/năm và giảm tỷ lệ thất nghiệp 2,2%, tạo thêm việc làm mới và ổn định cho người dân.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động; đẩy nhanh tiến độ giải ngân cho vay giải quyết việc làm; tổ chức triển khai, thông tin, tuyên truyền hướng dẫn và phổ biến những quy định của pháp luật lao động cho các doanh nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia việc làm và dạy nghề giai đoạn 2012 - 2015 kết hợp với triển khai Chiến lược phát triển dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020 và Đề án dạy nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình về bảo vệ trẻ em; chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2020;

- Phối hợp các ngành tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng, chống tái nghiện. Tập trung thực hiện các giải pháp xây dựng xã, thị trấn không còn tệ nạn ma túy, mại dâm. Giải quyết kịp thời các vụ đình lãn công trái phép.

2. Ngành Y tế huyện:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Chỉ thị số 06-CT/TW của Ban chấp hành Trung ương về việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; Chỉ thị số 06/2007/CT-BYT ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế về việc nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện tốt việc khám chữa bệnh cho người nghèo, bảo hiểm y tế, diện chính sách có công và trẻ em dưới 6 tuổi. Thực hiện các biện pháp quản lý chặt chẽ chất lượng hoạt động khám chữa bệnh, nhất là khu vực tư nhân theo đúng quy định pháp luật.

- Tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao hoạt động công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình để đạt mục tiêu hạ tỷ lệ sinh 0,024‰ và giảm sinh con thứ ba 3,7%. Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, y tế cộng đồng, đảm bảo 100% Trạm Y tế xã, thị trấn có Bác sĩ; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống dưới 2,5%.

- Kiểm tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định vệ sinh an toàn thực phẩm; tiếp tục thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở đủ điều kiện.

- Duy trì các hoạt động phòng, chống dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm, quai bị... Tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống HIV/AIDS. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra, thanh tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, hạn chế thấp nhất tình trạng xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp các phòng, ban liên quan, UBND các xã - thị trấn:

- Thực hiện tốt Chủ đề năm học 2012 - 2013 “Tích cực đổi mới toàn diện nhà trường, xây dựng trường học tiên tiến, coi trọng giáo dục truyền thống, lý tưởng, đạo đức; phát huy năng lực sáng tạo của học sinh, đào tạo ra những con người Việt Nam phù hợp với yêu cầu kinh tế, xã hội thời kỳ hội nhập”.

- Tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 07-CT/HU ngày 16 tháng 10 năm 2012 của Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2012 - 2013. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng dạy và học, chú trọng giáo dục lý tưởng, nhân cách, phẩm chất đạo đức, lối sống, lịch sử truyền thống cho học sinh.

- Đẩy mạnh công tác phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở đồng thời huy động hết số học sinh này vào lớp 10 hệ phổ thông, bổ túc hoặc các trường nghề; duy trì sĩ số học sinh, hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh lưu ban, nghỉ, bỏ học giữa chừng ở các trường phổ thông.

- Tiếp tục duy trì huyện đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học và phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi. Thường xuyên quan tâm nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo công tác chống mù chữ và phổ cập giáo dục, Hội Khuyến học và Trung tâm học tập cộng đồng các cấp; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng hệ thống trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt, xây dựng 05 trường đạt chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất (nâng tổng số trường được xây đạt chuẩn là 43 trường).

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì phối hợp các phòng, ban liên quan, UBND các xã - thị trấn:

- Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ và sự kiện trọng đại của đất nước trong năm. Tăng cường hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành văn hóa xã hội huyện, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm và xử lý nghiêm các cơ sở hoạt động văn hoá biến tướng, dễ phát sinh TNXH, các quảng cáo sai quy định.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở và Chỉ thị số 27-CT/TW về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện xây dựng xã văn hóa gắn với xã nông thôn mới 05 xã. Tiếp tục thực hiện xây dựng nếp sống “Văn minh mỹ quan đô thị”. Tiếp tục hướng dẫn xây dựng góc truyền thống tại các ấp, khu phố.

- Phát triển thể dục thể thao quần chúng; trong đó chú trọng bồi dưỡng năng khiếu ở các bộ môn văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao.

- Phối hợp Văn phòng UBND huyện, Phòng Nội vụ đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông và hoàn thiện nâng cấp ứng dụng các phần mềm quản lý hành chính nhà nước cho các phòng, ban chuyên môn và UBND các xã, thị trấn, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước và cung cấp các dịch vụ công cho công dân, doanh nghiệp.

III. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Phòng Nội vụ chủ trì:

- Phối hợp các phòng, ban đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai chương trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện giai đoạn 2011 - 2020; tiếp tục thực hiện Quyết định số 23/2011/QĐ-UBND về Kế hoạch thực hiện Chương trình Cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng mô hình chính quyền đô thị giai đoạn 2011 - 2015. Xây dựng nền hành chính trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo nguyên tắc Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

- Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính, tiếp tục hoàn thiện Bộ thủ tục hành chính chung của huyện theo hướng đơn giản hóa thủ tục, kiểm soát chặt chẽ những thủ tục mới phát sinh. Rà soát, cải tiến quy trình, thủ tục trong nội bộ cơ quan nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí liên quan đến thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

- Triển khai nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa để giải quyết thủ tục hành chính; chuẩn hóa việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo mô hình thống nhất đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại một cơ quan nhà nước, nhằm tăng cường trách nhiệm nâng cao hiệu quả phục vụ nhân dân.

- Phối hợp với Thanh tra huyện, các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm soát các đầu mối công việc trong nội bộ cơ quan hành chính để phát hiện kịp thời các nguy cơ dẫn đến tiêu cực, quan liêu và tham nhũng.

2. Phòng Tư pháp chủ trì:

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện tổng kết chương trình ban hành văn bản năm 2012 và dự kiến chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2013; Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và trợ giúp pháp lý năm 2013 trên địa bàn huyện. Thẩm định văn bản quy phạm pháp luật đúng quy định.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý nhà nước về

hộ tịch; tiếp tục triển khai thực hiện tổng rà soát, thống kê, lập danh sách và lập hồ sơ đối với các cá nhân có đủ điều kiện nhập quốc tịch Việt Nam.

3. Thanh tra huyện chủ trì:

- Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực: quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng, tài chính ngân sách. Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân nghiêm túc thực hiện các kết luận thanh, kiểm tra đã có chỉ đạo xử lý, kịp thời thu hồi tiền, tài sản vi phạm về cho ngân sách nhà nước; kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân cố tình dây dưa, không chấp hành nhằm tăng cường hiệu lực thi hành các kết luận, kiến nghị sau thanh, kiểm tra.

- Tập trung thực hiện tốt công tác xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, nắm chắc tình hình khiếu kiện đông người và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý kịp thời các tình huống phức tạp.

4. Văn Phòng UBND huyện: Tập trung thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của công dân. Đảm bảo công tác tiếp dân thường xuyên theo quy định, phản ánh kịp thời các trường hợp khiếu kiện đông người và các tình huống phức tạp.

IV. BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG - AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH CHÍNH TRỊ:

1. Ban Chỉ huy Quân sự huyện: Chủ trì có kế hoạch phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao quân nghĩa vụ quân sự năm 2013 ở 2 cấp, trong đó có 5% là Đảng viên được kết nạp từ 6 tháng trở lên; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu theo quy định (1,60%); Bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm và thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng an ninh ở địa phương. Phối hợp với Công an huyện tham mưu cho Huyện ủy - UBND huyện tổ chức triển khai thực hành diễn tập phòng thủ DT 2013 đạt kết quả cao.

2. Công an huyện chủ trì:

- Phối hợp các phòng, ban chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, phấn đấu kéo giảm trên 7% số vụ phạm pháp hình sự, tỷ lệ phá án 72%, trong đó trọng án đạt

90%, phát động sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đấu tranh phòng, chống các loại tệ nạn xã hội ngay từ địa bàn tổ nhân dân, tổ dân phố, ấp, khu phố; tiếp tục giữ vững 140 ấp, khu phố không có tội phạm ẩn náu, nếu phát hiện phải xử lý kịp thời và xây dựng thêm 10 ấp, khu phố; tiếp tục tập trung các biện pháp chuyển hóa khu vực, địa bàn trọng điểm phức tạp, giữ vững và ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn duy trì và thực hiện có hiệu quả hoạt động của lực lượng tổ an ninh nhân dân, Bảo vệ Dân phố.

- Phối hợp với các đoàn thể, các ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt chủ đề “Năm 2013, năm an toàn giao thông” theo chủ trương của Thành phố, kéo giảm 10% tai nạn giao thông trên cả 3 mặt.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác xây dựng xã, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn xã hội gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Phối hợp BCH Quân sự huyện tham mưu tổ chức diễn tập phòng thủ DT 2013 đạt kết quả tốt.

3. Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy huyện:

Phối hợp các phòng, ban chức năng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng cháy và chữa cháy và phòng chống cháy rừng trên địa bàn huyện.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ NGÂN SÁCH NĂM 2013:

Để huyện tiếp tục phát huy kết quả đạt được năm 2012, thực hiện hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2013, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tập trung thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tổ chức quán triệt trong đội ngũ cán bộ, công chức đang công tác tại cơ quan, đơn vị về mục tiêu, nhiệm vụ, những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước của huyện năm 2013 theo Nghị quyết số 16-NQ/HU ngày 19 tháng 12 năm 2012 Hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 12 khóa X đã thông qua.

Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt 30 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi

trường và đô thị của huyện. Các xã, thị trấn hoàn thành 46 chỉ tiêu ký kết giao ước thi đua giữa Chủ tịch UBND huyện với Chủ tịch UBND các xã - thị trấn và 03 chỉ tiêu giao không tính điểm thi đua. Khôi chính quyền hoàn thành 6 chỉ tiêu ký kết giao ước thi giữa Chủ tịch UBND huyện với thủ trưởng các phòng, ban.

2. Căn cứ kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế, xã hội và ngân sách huyện năm 2013, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện ngay. Hàng tháng, hàng quý phải sơ kết rút kinh nghiệm để kịp thời chỉ đạo khắc phục các mặt trì trệ, thiếu sót; đề xuất, kiến nghị tháo gỡ các vướng mắc trong thực tiễn.

3. Chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

4. Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả đầu tư công, ưu tiên nguồn vốn ngân sách đầu tư cho các công trình, dự án lớn quan trọng; cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các doanh nghiệp do huyện quản lý.

5. Tiếp tục đầu tư phát triển y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, khoa học và công nghệ; thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy ở các cấp học, ngành học. củng cố và mở rộng mạng lưới trường lớp, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh nhằm chăm sóc tốt sức khỏe cho nhân dân; chủ động phòng, chống có hiệu quả các dịch bệnh nguy hiểm.

6. Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; thực hiện tốt công tác vận động quần chúng tham gia các chính sách an sinh xã hội, quan tâm các biện pháp chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, trước hết là diện chính sách, dân nghèo. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu công tác được phân công phụ trách. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đặc biệt tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực: quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, cấp phép đầu tư... Xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm.

7. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Kiên quyết đấu tranh

phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, giải quyết đúng pháp luật về khiếu nại, tố cáo của công dân.

8. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ; định kỳ hàng tháng, hàng quý, Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện bố trí lịch giao ban hàng tháng về tình hình kinh tế - xã hội để Ủy ban nhân dân huyện tổ chức hội nghị, làm việc với các đơn vị để nghe báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch chỉ đạo, điều hành kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2013, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội huyện bền vững.

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện; Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013. Đề nghị Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện ngay Kế hoạch này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Tấn

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2013 CỦA UBND HUYỆN

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND,
ngày 01 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)*

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình
1	Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện; Chương trình công tác của UBND huyện năm 2013	Văn phòng UBND huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2013
2	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Quý I; 6 tháng, 9 tháng, cả năm và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đến cuối năm 2013	Văn phòng UBND huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I, II, III, IV
3	Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15- NQ/TW ngày 01/6/2012 Hội nghị lần thứ 5 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020”	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện.	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2013
4	Kế hoạch phát triển giao thông, thủy lợi giai đoạn 2012 - 2020	Phòng Quản lý đô thị huyện- Phòng Kinh tế huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Các phòng ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
5	Kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, gắn môi trường giai đoạn 2012 - 2015	Phòng Quản lý đô thị huyện - Phòng Tài nguyên và Môi trường	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I

6	Kế hoạch phát triển hạ tầng thương mại dịch vụ giai đoạn 2012 - 2020	Phòng Kinh tế huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
7	Kế hoạch phát triển hạ tầng thông tin, truyền thông giai đoạn 2012 - 2020	Văn phòng UBND huyện - Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
8	Kế hoạch phát triển hạ tầng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2012 - 2015	Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
9	Kế hoạch phát triển hạ tầng y tế giai đoạn 2012 - 2020	Phòng Y tế huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
10	Kế hoạch phát triển hạ tầng văn hóa, thể thao và du lịch giai đoạn 2012 - 2020	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
11	Kế hoạch nâng chất lượng hoạt động của các ấp - khu phố văn hóa năm 2013	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
12	Kế hoạch thực hiện Chương trình Cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng chính quyền đô thị năm 2013.	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
13	Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực năm 2013	Phòng Nội vụ huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
14	Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế của huyện năm 2013	Phòng Kinh tế huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I

15	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ngập nước của huyện năm 2013	Phòng Quản lý đô thị huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
16	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ô nhiễm môi trường của huyện năm 2013.	Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
17	Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm ùn tắc giao thông năm 2013	Công an huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
18	Kế hoạch nâng chất lượng hoạt động các góc truyền thông tại các ấp, khu phố năm 2013	Phòng Văn hóa - Thông tin huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
19	Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện năm 2013; kế hoạch chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện, chương trình công tác của UBND huyện năm 2014	Văn phòng UBND huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý IV
20	Chương trình vận động thực hiện tiết kiệm điện năm 2013	Phòng Kinh tế huyện, Công ty điện lực Củ Chi	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
21	Báo cáo tình hình giao chỉ tiêu dự toán thu chi ngân sách năm 2013	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý IV
22	Kế hoạch phòng, chống lụt, bão, tìm kiếm cứu nạn năm 2013	Phòng Quản lý đô thị huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
23	Kế hoạch Chương trình Mục tiêu quốc gia dân số - Kế hoạch hóa gia đình năm 2013	Phòng Y tế	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I

24	Kế hoạch CMC-PCGD các bậc học năm 2013	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
25	Kế hoạch thực hiện công tác chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi năm 2013	Phòng Y tế - Trung tâm Y tế dự phòng huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
26	Kế hoạch công tác gia đình năm 2013	Phòng Văn hóa và Thông tin huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I
27	Kế hoạch xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2013	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện	Các phòng, ban huyện, UBND các xã, thị trấn	Quý I

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Tấn

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 341/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2013***QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Danh mục số 2 các cơ quan thuộc nguồn nộp
lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử thành phố Hồ Chí Minh****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Thông tư số 04/2006/TT-BNV ngày 11 tháng 4 năm 2006 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử các cấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 21/TTr-SNV ngày 11 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục số 2 các cơ quan thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chỉ đạo Chi cục Văn thư - Lưu trữ:

1. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có tên trong Danh mục số 2 tại Điều 1 của Quyết định này xây dựng danh mục, thành phần hồ sơ, tài liệu nộp lưu vào Lưu trữ

lịch sử theo Công văn số 316/LTNN-NVĐP ngày 24 tháng 6 năm 1999 của Cục Lưu trữ Nhà nước (nay là Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước) về việc ban hành Danh mục mẫu thành phần tài liệu nộp lưu vào Trung tâm Lưu trữ tỉnh trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

2. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn, kiểm tra việc thu thập, chỉnh lý, bảo quản hồ sơ tài liệu của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các sở, ban, ngành thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có tên trong Danh mục số 2 nêu tại Điều 1, Chi cục trưởng Chi cục Văn thư - Lưu trữ thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

DANH MỤC SỐ 2
CÁC CƠ QUAN THUỘC NGUỒN NỘP LƯU TÀI LIỆU
VÀO LƯU TRỮ LỊCH SỬ THÀNH PHỐ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 341/QĐ-UBND
ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

I. CÁC CƠ QUAN THUỘC VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

1. Nhà khách Hương Sen
2. Trung tâm Công báo
3. Trung tâm Tin học

II. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ TƯ PHÁP

4. Phòng Công chứng số 1
5. Phòng Công chứng số 2
6. Phòng Công chứng số 3
7. Phòng Công chứng số 4
8. Phòng Công chứng số 5
9. Phòng Công chứng số 6
10. Phòng Công chứng số 7
11. Trung tâm Trợ giúp pháp lý
12. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản
13. Báo Pháp luật

III. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

14. Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức
15. Trường Cao đẳng Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh
16. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng
17. Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Phú Lâm
18. Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nam Sài Gòn
19. Trường Trung cấp Kỹ thuật và Nghiệp vụ Nguyễn Hữu Cảnh

20. Trường Mầm non thành phố
21. Trường Trung học Phổ thông Chuyên Lê Hồng Phong
22. Trường Trung học Phổ thông Chuyên Trần Đại Nghĩa

IV. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ Y TẾ

23. Bệnh viện Bình Dân
24. Bệnh viện Cấp cứu Trung Vương
25. Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình
26. Bệnh viện Da Liễu
27. Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn
28. Bệnh viện Điều dưỡng
29. Bệnh viện Mắt thành phố
30. Bệnh viện Nhân Ái
31. Bệnh viện Nhân dân 115
32. Bệnh viện Nhân dân Gia Định
33. Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới
34. Bệnh viện Nhi Đồng 1
35. Bệnh viện Nhi Đồng 2
36. Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch
37. Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ
38. Bệnh viện Hùng Vương
39. Bệnh viện Phong Bến Sắn
40. Bệnh viện Nguyễn Trãi
41. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương
42. Bệnh viện Tai Mũi Họng
43. Bệnh viện Tâm thần
44. Bệnh viện Tim
45. Bệnh viện Truyền máu và Huyết học
46. Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố

47. Bệnh viện Ung bướu
48. Bệnh viện Y học cổ truyền
49. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản thành phố
50. Trung tâm Giám định Pháp y
51. Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế
52. Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm
53. Trung tâm Thông tin Truyền thông giáo dục sức khỏe thành phố
54. Trung tâm Y tế dự phòng thành phố
55. Viện Y dược học dân tộc thành phố

V. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

56. Bảo tàng Chứng tích chiến tranh thành phố
57. Bảo tàng Hồ Chí Minh - Chi nhánh thành phố
58. Bảo tàng Mỹ thuật thành phố
59. Bảo tàng Phụ nữ Nam bộ
60. Bảo tàng Lịch sử Việt Nam thành phố
61. Bảo tàng Tôn Đức Thắng
62. Bảo tàng thành phố Hồ Chí Minh
63. Trung tâm Bảo tồn và Phát triển giá trị di tích lịch sử văn hóa thành phố
64. Trung tâm Thông tin Triển lãm thành phố
65. Trung tâm Văn hóa thành phố
66. Trung tâm Thể dục Thể thao Thống Nhất
67. Thư viện Khoa học Tổng hợp thành phố
68. Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật thành phố

VI. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

69. Làng Thiếu niên Gò Vấp
70. Làng Thiếu niên Thủ Đức
71. Trung tâm Bảo trợ Dạy nghề và Tạo việc làm cho người tàn tật

72. Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè
73. Trung tâm Cai nghiện ma túy Bồ Lá
74. Trung tâm Cai nghiện ma túy Bình Đức
75. Trung tâm Chữa bệnh Đức Hạnh
76. Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè
77. Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và Thông tin thị trường lao động
78. Trung tâm Giáo dục Dạy nghề thiếu niên thành phố
79. Trung tâm Giáo dục lao động - Bảo trợ xã hội Phú Văn
80. Trung tâm Nuôi dưỡng Bảo trợ người già và tàn tật
81. Trung tâm Hỗ trợ xã hội
82. Trung tâm Tư vấn Cai nghiện ma túy
83. Trường Cao đẳng Nghề Thành phố

VII. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

84. Ban Quản lý các Bến xe vận tải hành khách thành phố
85. Ban Quản lý Dự án vệ sinh môi trường thành phố
86. Khu Quản lý giao thông đô thị số 1
87. Khu Quản lý giao thông đô thị số 2
88. Khu Quản lý giao thông đô thị số 3
89. Khu Quản lý giao thông đô thị số 4
90. Khu Quản lý đường thủy nội địa
91. Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy nội địa
92. Trung tâm Quản lý đường hầm sông Sài Gòn
93. Trung tâm Quản lý điều hành vận tải hành khách công cộng
94. Trường Cao đẳng Giao thông vận tải

VIII. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

95. Ban Quản lý Các khu liên hợp xử lý chất thải thành phố
96. Quỹ tái chế chất thải
97. Trung tâm Đo đạc bản đồ

98. Trung tâm Phát triển Quỹ đất

99. Trung tâm Tư vấn tài nguyên môi trường và Kiểm định bản đồ

100. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất

101. Văn phòng Biến đổi khí hậu thành phố

IX. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ XÂY DỰNG

102. Trung tâm Thông tin và Dịch vụ xây dựng

103. Trường Trung học Xây dựng thành phố

X. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ QUY HOẠCH - KIẾN TRÚC

104. Trung tâm Nghiên cứu kiến trúc

105. Trung tâm Thông tin quy hoạch

106. Ban Quản lý dự án quy hoạch xây dựng

XI. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ CÔNG THƯƠNG

107. Trung tâm Kỹ thuật nhựa - Cao su và Đào tạo quản lý năng lượng

108. Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp thành phố

109. Trường Cao đẳng Nghề Nguyễn Trường Tộ

110. Thời báo Kinh tế Sài Gòn

XII. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

111. Trung tâm Công nghệ sinh học

112. Trung tâm Quản lý và Kiểm định giống

113. Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường

114. Trung tâm Khuyến nông

115. Trường Trung cấp Kỹ thuật nông nghiệp

XIII. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

116. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ khoa học kỹ thuật

117. Trung tâm Tiết kiệm năng lượng

118. Trung tâm Thông tin khoa học và công nghệ thành phố

119. Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới

120. Trung tâm Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý

XIV. CÁC CƠ QUAN THUỘC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

121. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

122. Trường Trung cấp Thông tin và Truyền thông

XV. CÁC CƠ QUAN THUỘC LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG THÀNH PHỐ

123. Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 1

124. Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 2

125. Trường Giáo dục đào tạo và Giải quyết việc làm số 3

126. Trung tâm Giáo dục Dạy nghề và Giải quyết việc làm Nhị Xuân

127. Trung tâm Giáo dục thường xuyên

XVI. CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC KHÁC

128. Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng công trình nâng cấp đô thị thành phố

129. Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư thành phố (ITPC)

130. Nhà Xuất bản Văn nghệ thành phố

131. Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố

132. Hiệp hội Công Thương thành phố

133. Hội Bảo trợ trẻ em thành phố

134. Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo thành phố./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2013

CHỈ THỊ

Về tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước năm 2013

Thực hiện sự chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ về tổ chức triển khai và phát động phong trào thi đua yêu nước trong năm 2012, các phong trào thi đua đã được các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân thành phố tích cực hưởng ứng, tạo được khí thế thi đua sôi nổi, rộng khắp, với các hình thức đa dạng, phong phú, nội dung phong trào thi đua luôn bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu của thành phố. Đặc biệt lãnh đạo các cấp, các ngành đã thường xuyên quan tâm việc đổi mới nội dung, phương thức tổ chức phong trào thi đua; chú trọng công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; chủ động phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực trong phong trào thi đua để tuyên dương, tôn vinh, khen thưởng, đã kịp thời động viên và tạo động lực mới trong phong trào thi đua của thành phố. Bên cạnh tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới”, phong trào thi đua thực hiện năm chủ đề về “An toàn giao thông” do Thủ tướng Chính phủ phát động, gắn với phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, thành phố đã phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo động lực mạnh mẽ, góp phần tích cực thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng tâm, đột phá do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX đề ra và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, kiểm chế lạm phát, ổn định phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống nhân dân thành phố năm 2012.

Tuy nhiên, việc tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước, ở một số cơ quan, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp vẫn còn mang tính hình thức, làm chiếu lệ; nội dung, tiêu chí thi đua ở một số nơi chưa rõ ràng, thiếu cụ thể hoá nội dung thi đua do cấp trên phát động; có nơi có phát động thi đua nhưng không tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thường xuyên, không tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả phong trào thi đua, công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến còn

hạn chế; công tác bình xét, khen thưởng, công nhận danh hiệu thi đua còn tình trạng nể nang, cào bằng, một số ngành, lĩnh vực chưa quan tâm nhiều đến việc khen thưởng cho người lao động trực tiếp hoặc các đối tượng thuộc các thành phần ngoài nhà nước, do đó chưa tạo được khí thế mới, năng lực mới trong phong trào thi đua để góp phần thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Để tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm 2012 và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của thành phố năm 2013, thiết thực lập thành tích chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2013), Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các Tổng công ty, Công ty và các đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện tập trung thực hiện tốt các nội dung sau đây:

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc và nội dung đổi mới về công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Kết luận số 83-KL/TW của Ban Bí thư và thực hiện Chỉ thị số 39/CT-TW ngày 21 tháng 5 năm 2004 của Bộ Chính trị; Tập trung đẩy mạnh các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện nội dung cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”. Chú trọng nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, Ban chấp hành các đoàn thể chính trị trong việc thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua; quan tâm công tác phát hiện, tuyên truyền về các mô hình, sáng kiến, nhân tố mới và nhân rộng điển hình tiên tiến tạo sự lan tỏa rộng lớn trong phong trào thi đua yêu nước trong các cấp, các ngành, lĩnh vực và đời sống xã hội thuộc thành phố. Đặc biệt là thực hiện nghiêm Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2. Phát động phong trào thi đua đặc biệt theo chủ đề của cả nước do Trung ương phát động “**Đồng thuận cao, thi đua giỏi, về đích sớm**” với khẩu hiệu hành động của thành phố “**Đồng tâm - hiệp lực, vượt khó - thành công**” tạo động lực để vượt qua khó khăn, thách thức phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2013, đặc biệt là thực hiện có hiệu quả 6 chương trình đột phát do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ IX đề ra và các nội dung trọng tâm của Nghị quyết kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố lần thứ bảy (khóa VIII) đề ra; đồng thời tổ chức triển khai các hoạt động lập thành tích chào mừng kỷ niệm 65 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc, (11/6/1948 - 11/6/2013) và chào mừng kỷ niệm Ngày truyền thống thi đua yêu nước

11/6/2013, theo nội dung tại Kế hoạch số 6148/UBND-VX ngày 27 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Tiếp tục tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Cả thành phố chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào thi đua tiếp tục thực hiện “Năm an toàn giao thông”, gắn với phong trào thi đua thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phong trào “Toàn dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” và phong trào “Toàn dân tham gia đấu tranh, trấn áp tội phạm”. Đồng thời, căn cứ tình hình nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để phát động phong trào thi đua theo đợt, đợt xuất, tạo đòn bẩy thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm tập trung nỗ lực vượt khó, để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch - kinh tế - xã hội năm 2013 của thành phố.

4. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác khen thưởng. Khen thưởng phải bám sát phong trào thi đua và trên cơ sở đánh giá đúng thành tích, đúng tiêu chuẩn, đối tượng, đảm bảo việc tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân được chính xác, nhanh chóng, kịp thời, có tác dụng nêu gương, giáo dục, học tập và nhân rộng gương điển hình tiên tiến tạo sức lan tỏa rộng khắp trong cơ quan, địa phương, đơn vị.

5. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; nâng cao năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng của bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng và cán bộ chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, cơ quan, đơn vị, quận - huyện, tổng công ty và công ty thuộc thành phố và cơ sở, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

6. Tổ chức thực hiện:

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổng công ty, công ty và các đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; các cụm trưởng, khối trưởng cụm, khối thi đua thuộc thành phố xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động phong trào thi đua trên tinh thần cụ thể hóa những nội dung của Chỉ thị này. Tổ chức sơ kết, khen thưởng đợt thi đua nhân kỷ niệm 65 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2013) nhằm kịp thời động viên các nhân tố mới; Tổng kết và khen thưởng những tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, tạo sự phấn khởi và động viên tinh thần hăng hái thi đua lao động sản xuất, học tập và công tác của các đối tượng tham gia thi đua.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các đoàn thể chính trị xã hội và các tổ chức xã hội nghề nghiệp phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối Đại đoàn kết toàn dân trong việc vận động cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân thành phố tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện phong trào thi đua với tinh thần tự giác cao và đạt được hiệu quả thiết thực, để phong trào thi đua yêu nước thực sự là phong trào hành động cách mạng của quần chúng, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố.

c) Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tuyên giáo Thành ủy chỉ đạo các cơ quan báo, đài để thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, triển lãm và cổ động phong trào thi đua, giới thiệu và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức thích hợp khác.

d) Giao Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) tổ chức triển khai và theo dõi việc thực hiện Chỉ thị này; đồng thời có nhiệm vụ phối hợp với các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố tổ chức kiểm tra, đôn đốc và báo cáo thường xuyên, kịp thời về tình hình triển khai và kết quả thực hiện phong trào thi đua của các cơ quan, đơn vị; giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố thẩm định thành tích để xem xét biểu dương, khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng chính xác, kịp thời cho những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp tích cực cho phong trào thi đua của thành phố;

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổng công ty, công ty và các đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo sơ kết đợt hoạt động kỷ niệm 65 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2013), báo cáo định kỳ 06 tháng và tổng kết năm cho Ủy ban nhân dân thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: tcb.ubnd@tphcm.gov.vn

Website: www.congbao.hochiminhcity.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng